



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴィエトナム人・カトリック共同体

みことば

PHỤNG VỤ LỜI CHÚA

Số 448

Tháng 10 Năm 2021

448 号 10 月 2021 年



THÁNG NĂM CÔI

Cầu nguyện cho việc truyền giáo



Thơ Ngơ

Trong mầu nhiệm cứu chuộc của Thiên Chúa, Mẹ Maria đóng một vai trò đặc biệt quan trọng. Mẹ là thụ tạo đầu tiên được hưởng trọn vẹn đầy đủ hoa quả của lòng thương xót Chúa. Mẹ cũng là dấu chỉ của lòng thương xót của Thiên Chúa giữa những người được cứu chuộc.

Trên thánh giá, trước khi lìa đời, Chúa Giêsu đã trời lại cho thánh Gioan, và qua Ngài, cho tất cả chúng ta, người Mẹ vô cùng thánh thiện của Chúa, để trở nên Mẹ của chúng ta, để che chở, nâng đỡ và cầu bầu cho chúng ta, đồng thời trở nên gương mẫu và sự hy vọng cho chúng ta trên con đường đi về nhà Chúa

Tháng 10, tháng kính Đức Mẹ, tháng Mân Côi, chúng ta hãy lợi dụng thời gian quý báu ngắn ngủi này để tôn kính và yêu mến Mẹ, học đòi bắt chước gương lành của Mẹ trong cuộc sống: luôn kết hiệp mật thiết với Chúa và quan tâm đến mọi người. Hãy tôn kính Mẹ bằng cách lần hạt mân côi, là hình thức cầu nguyện và tôn kính mà Mẹ Maria yêu thích và truyền dạy cho chúng ta: “hãy ăn năn đền tội, tôn sùng Mẫu tâm Mẹ và hãy siêng năng lần hạt mân côi”. Trong tháng mười này, mỗi khi cùng lần hạt mân côi, chúng ta hãy cầu nguyện theo ý của Giáo Đoàn: cầu cho việc truyền giáo. Dân số trên thế giới hiện nay có hơn 7 tỉ người, nhưng chỉ có chưa đầy 2 tỉ người Kitô hữu. Còn biết bao người chưa biết Chúa là nguồn mạch sự sống và hạnh phúc của chúng ta. Chúng ta hãy cầu nguyện cho những người anh em chưa biết Chúa và nhất là biết sống nhân chứng cho Thiên Chúa bằng cuộc sống bác ái, phục vụ, chia sẻ với mọi người.

Kính chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý ân nhân và quý độc giả, anh chị em một tháng Mân Côi tràn đầy bình an và ân sủng của Thiên Chúa, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ La Vang.



PVLC



CHÚA NHẬT XXVII THƯỜNG NIÊN NGÀY 03 THÁNG 10

BÀI ĐỌC I: St 2, 18-24

Đến cả đi, nước đã sẵn đây: hãy nghe thì các người sẽ được sống.

Lời Chúa trong sách Sáng Thế.

Đức Chúa là Thiên Chúa phán: “Con người ở một mình thì không tốt. Ta sẽ làm cho nó một trợ tá tương xứng với nó”. Đức Chúa là Thiên Chúa lấy đất nặn ra mọi dã thú, mọi chim trời, và dẫn đến với con người, xem con người gọi chúng là gì: hễ con người gọi mỗi sinh vật là gì, thì tên nó sẽ là thế. Con người đặt tên cho mọi súc vật, mọi chim trời và mọi dã thú, nhưng con người không tìm được cho mình một trợ tá tương xứng. Đức Chúa là Thiên Chúa cho một giấc ngủ mê ập xuống trên con người, và con người thiếp đi. Rồi Chúa rút một cái xương sườn của con người ra, và lấp thịt thế vào. Đức Chúa là Thiên Chúa lấy cái xương sườn đã rút từ con người ra, làm thành một người đàn bà và dẫn đến với con người. Con người nói: “Phen này, đây là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi! Nàng sẽ được gọi là đàn bà, vì đã được rút từ đàn ông ra”.

Bởi thế, người đàn ông lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai thành một xương một thịt.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 127

Đáp: *Xin Chúa đổ muôn vàn ơn phúc, cho chúng ta hưởng suốt cuộc đời.*

Xướng: Hạnh phúc thay bạn nào kính sợ Chúa, ăn ở theo đường lối của Người. Công khó tay bạn làm, bạn được an hưởng, bạn quả là lắm phúc nhiều may.

Xướng: Hiền thê bạn trong cửa trong nhà, khác nào cây nho đầy hoa trái; và bầy con tựa những cây ôliu mơn mớn, xúm xít tại bàn ăn.

Xướng: Đó chính là phúc lộc Chúa dành cho kẻ kính sợ Người. Xin Chúa từ Sion xuống cho bạn muôn vàn ơn phúc.

Xướng: Ước chi trong suốt cả cuộc đời, bạn được thấy Giêrusalem phồn thịnh, được sống lâu bên đàn con cháu. Nguyên chúc Israel vui hưởng thái bình.

BÀI ĐỌC II: Dt 2, 9-11

Đấng thánh hóa là Đức Giêsu, và những ai được thánh hóa đều do một nguồn gốc.

Lời Chúa trong thư Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái.

Thưa anh em, con người đã bị thua kém các thiên thần trong một thời gian ngắn, thì chúng ta lại thấy được Thiên Chúa ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên, bởi vì đã cam chịu tử hình. Con người đó, chính là Đức Giêsu. Thật vậy, Đức Giêsu đã phải nếm sự chết, là để cho mọi người được cứu độ, nhờ ơn Thiên Chúa.

Quả thế, Thiên Chúa là nguồn gốc và cùng đích mọi loài, chính vì muốn đưa muôn vàn con cái đến vinh quang, nên Người đã làm một việc thích đáng, là cho Đức Giêsu trải qua gian khổ mà trở thành vị lãnh đạo thập toàn, dẫn đưa họ tới nguồn ơn cứu độ. Thật vậy, Đấng Thánh Hóa là Đức Giêsu, và những ai được thánh hóa đều do một nguồn gốc. Vì thế, Người đã không hổ thẹn gọi họ là anh em.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Người nơi chúng ta mới nên hoan hảo. Halleluia.

TIN MỪNG: Mc 10, 2-16

Sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Khi ấy, có mấy người Pharisêu đến gần Đức Giêsu và hỏi rằng: “Thưa Thầy, chồng có được phép rẫy vợ không? Họ hỏi thế là để thử Người. Người đáp: “Thế ông Môisen đã truyền dạy các ông điều gì?”

Họ trả lời: “Ông Môisen đã cho phép viết giấy ly dị mà rầy vợ”. Đức Giêsu nói với họ: “Chính vì các ông lòng chai dạ đá, nên ông Môisen mới viết điều răn đó cho các ông. Còn lúc khởi đầu công trình tạo dựng, Thiên Chúa đã làm nên con người có nam có nữ; vì thế, người đàn ông sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ trở thành một xương một thịt. Như vậy, họ không còn là hai, nhưng chỉ là một xương một thịt. Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly”. Khi về đến nhà, các môn đệ lại hỏi người về điều ấy. Người nói: “Ai rầy vợ mà cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình đối với vợ mình; và ai bỏ chồng để lấy chồng khác, thì cũng phạm tội ngoại tình”.

Người ta dẫn trẻ em đến với Đức Giêsu, để người đặt tay trên chúng, nhưng các môn đệ la rầy chúng. Thấy vậy, Người bực mình nói với các ông: “Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Thiên Chúa là của những ai giống như chúng. Thầy bảo thật anh em: Ai không đón nhận Nước Thiên Chúa với tâm hồn một trẻ em, thì sẽ chẳng được vào”. Rồi Người ôm lấy các trẻ em và đặt tay chúc lành cho chúng.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA **CHÚA NHẬT XXVII THƯỜNG NIÊN** **NGÀY 03 THÁNG 10**

Bài đọc: St 2,18-24; Dt 2,9-11; Mc 10,2-12

Chủ đề của hai bài đọc chính hôm nay, Bài đọc 1 từ sách Sáng thế và bài Phúc âm theo thánh Marco, có thể thấy ngay là về Hôn nhân gia đình.

Bài đọc 1 chỉ gồm 7 câu ngắn ngủi trong chương hai Sáng thế, từ câu 18 đến 24 - nhưng nếu chúng ta chịu khó nhìn lại cả hai chương 2 và 3 thì câu chuyện về hai ông bà tổ phụ tổ mẫu của nhân loại sẽ được sáng rõ hơn.

Bình thường, ai cũng nghĩ giản dị Adam là tên người nam đầu tiên, còn Eva là tên người nữ thứ nhất. Nhưng thực ra trong mấy chương đầu của Kinh thánh, thì 'adam' chỉ có nghĩa là 'con người' hay 'người đàn ông' (man, or the human) chứ không phải là một tên riêng. Theo như Michael Heiser chẳng hạn, khi phân tích về văn phạm Hebrew được dùng trong Sáng thế, thì chỉ từ Chương 4 trở đi, Adam mới

có thể được hiểu như tên riêng. Khi Thiên Chúa dựng nên con người (adam) đầu tiên, Ngài không đặt tên cho ông - cũng như Ngài đã không đặt tên cho muôn vật đã được tạo dựng trước, nhưng trao cho 'adam' cái quyền "gọi vật nào là gì, thì đó là tên nó ." (2,19) Khi Chúa đem người nữ đến cho 'adam' xem, ông vui sướng kêu lên, "Đây là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi" và, "người này sẽ được gọi là "Đàn bà", vì từ 'đàn ông' mà ra !" (2,23)

Nhưng tên của một loài chưa phải là tên riêng của một cá thể loài đó - như Mèo là tên của loài mèo, chứ chưa phải tên một chú mèo cụ thể nào . Phải qua Chương 3, sau câu chuyện Ăn trái cấm và khi vườn Địa đàng không còn, thì "Người đàn ông mới đặt tên cho vợ mình là Eva, bởi vì bà là mẹ của chúng sinh." (3,20) Như vậy, con người đầu tiên được đặt tên riêng trong lịch sử nhân loại, không phải là người đàn ông, mà là người đàn bà, là bà EVA, Tổ mẫu của tất cả chúng ta !

Cách diễn tả 'Chúa lấy xương sườn của người đàn ông để làm nên người nữ' (2,21) đã nhiều khi được dùng để cho là người nữ, cách nào đó, là ở dưới người nam, phải phụ thuộc vào người nam - nhưng thực sự, đó không phải là ý nghĩa nguyên thủy của bản văn ! Vì Kinh thánh tiếp rằng, "Bởi vậy, người đàn ông sẽ lia bỏ cha mẹ mình mà tìm gắn bó với người nữ, và cả hai sẽ nên một nhục thể." (2,24) Người đàn ông phải đi tìm người nữ để tìm lại sự Vẹn toàn (the Wholeness) của mình, chứ không phải là người Nữ không thể tồn tại độc lập nên phải bám vào người đàn ông như luật Tam Tông kiêu Viễn Đông hay 'phải được người nam giám hộ' (male custodian) của Trung đông !

Trong đoạn Phúc âm hôm nay, những người biệt phái đến cật vấn Chúa về chuyện ly dị mà luật Moïse đã cho phép. Nên chú ý Chúa không phải là người đưa vấn đề ra trước. Phúc âm không ghi lại là Người đã rao giảng chống Moïse ở điểm này, nhưng khi họ đem vấn đề ra, câu trả lời của Người là, "Vì các ngươi cứng lòng (theo nguyên ngữ Hebrew, lẽ ra phải hiểu mạnh hơn là "vì các người Không Có Tim !") nên Moïse cho như thế, nhưng TỪ THUỞ BAN ĐẦU thì không có như vậy !" Và Chúa dẫn lại hầu như nguyên văn St 2, 24 "Bởi đó, người nam sẽ lia bỏ cha mẹ để luyến ái với vợ mình, và cả hai nên một huyết nhục", và Người kết luận, "Điều gì Thiên Chúa đã kết hợp, thì loài người không được phân ly!"

Hôn nhân, đối với người Kitô hữu, không chỉ là một định chế xã hội (vì như một định chế xã hội thì nó có thể thay đổi theo thời gian, theo xã hội biến thiên), nhưng là một điều đã được Thiên Chúa thiết định từ ban đầu, khi Người tạo dựng nên nhân loại.

Xã hội ngày hôm nay đang có khuynh hướng phủ nhận điều này, và rất nhiều nơi họ đang định nghĩa lại hôn nhân không còn như "một kết hợp bất khả ly giữa

một người nam và một người nữ, trong tình yêu thương và hướng về truyền sinh" , mà chỉ như một thứ hợp đồng "muốn sao thì làm vậy" ! Quan niệm truyền thống Kitô giáo bị coi như 'lạc hậu, lỗi thời' cần phải vượt qua !! Nhưng những quan niệm gọi là mới mẻ về hôn nhân ấy, sẽ không đem lại hạnh phúc cho con người mà cuối cùng sẽ chỉ đem lại khổ đau hơn cho chính những người trong cuộc !

Ý định nguyên thủy của Chúa về hôn nhân con người là Chân lý, và chỉ có Chân lý mới giải thoát được anh em ! (Gioan 8,32)

Gioan X Lộ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

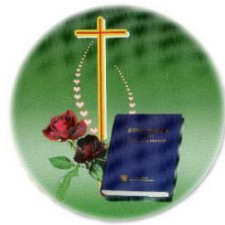
1. “*Sự gì Thiên Chúa đã kết hợp, loài người không được phân ly*”. Hiện nay các giá trị hôn nhân đang bị đánh mất là vấn đề nan giải. Xin cho các mục tử luôn nhiệt thành và khôn ngoan hòa giải các gia đình bất hòa, để nhiều vợ chồng tìm lại yêu thương và con cái được giáo dục trong tình thương toàn vẹn của cha mẹ.. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “*Đây là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi*”. Xin cho các bậc vợ chồng biết đón nhận, chịu đựng lẫn nhau trong đức ái, quan tâm phục vụ nhau, để gia đình luôn an bình và hạnh phúc, hầu góp công xây dựng Nhiệm Thể Chúa giữa trần gian này. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. Đại dịch và thiên tai đang làm cho con người đang phải lao đao, mất mát. Xin cho mỗi người tín hữu xác tín niềm tin của mình, hầu luôn sẵn sàng thi hành sứ vụ yêu thương bằng một đời sống chứng tá Tin Mừng. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. “*Hãy để trẻ nhỏ đến với Thầy*”. Xin cho các gia đình công giao biết tích cực quan tâm giáo dục nhân bản và đức tin cho con em, để mỗi gia đình , cách riêng các em trở nên những Kitô hữu tốt lành giữa lòng Hội Thánh và xã hội. *Chúng con cầu xin Chúa.*



CHÚA NHẬT XXVIII THƯỜNG NIÊN NGÀY 10 THÁNG 10

BÀI ĐỌC I: Kn 7, 7-11

Tôi coi của cải chẳng là gì so với Đức Khôn Ngoan.

Lời Chúa trong sách Khôn Ngoan.

Tôi nguyện xin, và Thiên Chúa đã ban cho tôi sự hiểu biết. Tôi kêu cầu, và Thần Khí Đức Khôn Ngoan đã đến với tôi. Đức Khôn Ngoan, tôi đã quý trọng còn hơn cả vương trượng, ngai vàng. Tôi coi của cải chẳng là gì so với Đức Khôn Ngoan. Đối với tôi, trân châu, bảo ngọc chẳng sánh được với Đức Khôn Ngoan, vì vàng trên cả thế giới, so với Đức Khôn Ngoan, cũng chỉ là cát bụi, và bạc, so với Đức Khôn Ngoan, cũng kể như bùn đất. Tôi đã ham chuộng Đức Khôn Ngoan hơn sức khỏe và sắc đẹp, đã quý Đức Khôn Ngoan hơn ánh sáng, vì vẻ rực rỡ của Đức Khôn Ngoan chẳng bao giờ tàn lụi. Nhưng cùng với Đức Khôn Ngoan, mọi sự tốt lành đã đến với tôi. Nhờ tay Đức Khôn Ngoan, của cải quá nhiều không đếm xuể.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 89

Đáp: *Lạy Chúa, xin cho đoàn con được no say tình Chúa, để ngày ngày được hớn hở vui ca.*

Xướng: Xin dạy chúng con đếm tháng ngày mình sống, ngõ hầu tâm trí được khôn ngoan. Lạy Chúa, xin trở lại! Ngài đợi đến bao giờ? Xin chạnh lòng thương xót những tôi tớ Ngài đây.

Xướng: Từ buổi mai, xin cho đoàn con được no say tình Chúa, để ngày ngày được hớn hở vui ca. Xin ban tặng chúng con niềm hoan hỷ, bù lại những tháng năm Ngài đã bắt nếm nhục nuốt sầu.

Xướng: Ước gì chúng con là tôi tớ Chúa được thấy công trình Ngài thực hiện, và con cháu chúng con được thấy vinh hiển Ngài. Xin cho chúng con được vui hưởng lòng nhân hậu của Chúa là Thiên Chúa chúng con. Việc tay chúng con làm, xin Ngài củng cố, xin củng cố việc tay chúng con làm.

BÀI ĐỌC II: Dt 4, 12-13

Lời Thiên Chúa phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái.

Thưa anh em, Lời Thiên Chúa là Lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi: xuyên thấu chỗ phân cách tâm với linh, vết với tủy; Lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người. Vì không có loài thọ tạo nào mà không hiện rõ trước Lời Chúa, nhưng tất cả đều trần trụi và phơi bày trước mặt Đấng có quyền đòi chúng ta trả lễ.

Đó là Lời Chúa**TUNG HÔ TIN MỪNG**

Halleluia, Halleluia. Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ. Halleluia.

TIN MỪNG: Mc 10, 17-30

Hãy đi bán những gì anh có, rồi đến theo Tôi.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Một hôm, Đức Giêsu vừa lên đường, thì có một người chạy đến, quỳ trước mặt Người và hỏi: “Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được sự sống đời đời làm gia nghiệp?” Đức Giêsu đáp: “Sao anh nói tôi là nhân lành? Không có ai nhân lành cả, trừ một mình Thiên Chúa. Hẳn anh biết các điều răn: chớ giết người, chớ ngoại tình, chớ trộm cắp, chớ làm chứng gian chớ làm hại ai, hãy thờ cha kính mẹ?” Anh ta nói: “Thưa Thầy, tất cả những điều đó, tôi đã tuân giữ từ thuở nhỏ”. Đức Giêsu đưa mắt nhìn anh ta và đem lòng yêu mến. Người bảo anh ta: “Anh chỉ thiếu có một điều, là hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi”. Nghe lời đó, anh ta sa sầm nét mặt và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải.

Đức Giêsu rảo mắt nhìn chung quanh, rồi nói với các môn đệ: “Những người có của thì khó vào Nước Thiên Chúa biết bao!” Nghe Người nói thế, các môn đệ sửng sốt. Nhưng Người lại tiếp: “Các con ơi,

vào được Nước Thiên Chúa thật khó biết bao! Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa”. Các ông lại càng sửng sốt hơn nữa và nói với nhau: “Thế thì ai có thể được cứu?” Đức Giêsu nhìn thẳng vào các ông và nói: “Đối với loài người thì không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa thì không phải thế, vì đối với Thiên Chúa, mọi sự đều có thể được”.

Ông Phêrô lên tiếng thưa Người: “Thầy coi, phần chúng con, chúng con đã bỏ mọi sự mà theo Thầy!” Đức Giêsu đáp: “Thầy bảo thật anh em: chẳng hề có ai bỏ nhà cửa, anh em, chị em, mẹ cha, con cái hay ruộng đất, vì Thầy và vì Tin Mừng, mà ngay bây giờ, ở đời này, lại không nhận được nhà cửa, anh em, chị em, mẹ, con hay ruộng đất, gấp trăm, cùng với sự ngược đãi, và sự sống vĩnh cửu ở đời sau”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA **CHÚA NHẬT XXVIII THƯỜNG NIÊN** **NGÀY 10 THÁNG 10**

Điều Kiện để theo Chúa

Hôm nay giáo hội mời gọi chúng ta nghe một câu chuyện trong tin mừng của thánh Mác-cô. Một câu chuyện có một khởi sự đầy hy vọng nhưng lại có một kết thúc buồn.

Người thanh niên trong câu chuyện hôm nay quả là một thanh niên tốt. Anh giữ cẩn thận các điều luật của tôn giáo và truyền thống tiền nhân. “Không giết người, không ngoại tình, không trộm cắp, không làm chứng gian, không làm hại ai và thờ cha kính mẹ”. Đây quả là một thanh niên hiếm có. Tuy nhiên, Chúa đã gieo vào lòng anh ước muốn thánh thiện hơn nữa đó là “khao khát sự sống đời đời”. Ở điểm này anh thanh niên này thật sự là một tấm gương cho chúng ta – những người đang sống tại thời đại này. Sự sống đời đời lắm khi đối với chúng ta là một cái gì đó mơ hồ, có cũng được mà không cũng chẳng sao. Lo cái lợi trước mắt đã!! Anh thanh niên đã nhận ra mình cần một cái gì đó khác hơn, cao cả hơn so với những gì mình đang làm. Chúa Giêsu đã nhìn anh bằng đôi mắt trầu mến và gọi anh đi theo Ngài. Ngài mến anh thanh niên có lẽ không chỉ bởi vì anh giữ luật nghiêm túc mà hơn thế là vì lòng khao khát nên trong lành của anh chính vì thế mà Ngài đã đề nghị anh theo Ngài.

Tuy nhiên, điều kiện mà Chúa Giêsu đặt ra cho anh đã làm anh chùn bước. “Bán hết tất cả mọi sự mà cho người nghèo rồi đến theo Ta”. Thánh Mác-cô chỉ dùng đúng một câu ngắn để diễn tả tâm trạng của người thanh niên lúc đó: “anh ta sa sầm nét mặt và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải”. Chàng thanh niên đã quay lưng trước điều kiện mà Giêsu đưa ra để được đi theo Ngài. Anh đã rời gót với nét mặt buồn rầu. Người thanh niên buồn có thể vì anh ta đã không nghĩ rằng điều kiện theo Chúa lại khó đến thế. Cũng có thể anh buồn vì anh cảm thấy sự giằng co trong lòng mình giữa tiếng gọi của Trời cao và sự níu kéo của vật chất. Cũng có thể anh buồn vì đã không thể đưa ra chọn lựa dứt khoát, hay đúng hơn anh đã để cho tiếng gọi của vật chất lấn át lời mời của Trời Cao.

Chúa Giêsu chắc chắn cũng buồn. Chúa buồn khi thấy của cải vật chất có thể trói buộc người ta làm họ không được tự do để đáp lại tiếng Chúa. Khi người thanh niên rời đi Chúa Giêsu đã dạy cho các môn đệ biết rằng của cải vật chất là một rào cản lớn trên con đường vào Nước Chúa. Hình ảnh con lạc đà chui qua lỗ kim là hình ảnh cho thấy rằng người giàu có không có phương chi vào nước Trời. Trong các sách tin mừng nhiều lần chúng ta thấy Chúa Giêsu lên án thái độ tham tiền và tôn thờ của cải vật chất. Chẳng hạn trong tin mừng Luca, Chúa Giêsu đã nói rõ “anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa, vừa làm tôi tiền của được” (Luca 16, 13b). Ở đây Chúa mời gọi người môn đệ chọn lựa giữa Chúa và tiền của. Lắm khi chúng ta bị thất bại trong việc chọn lựa Chúa thay vì tiền của!! Hay ở một đoạn tin mừng khác của thánh Luca, Chúa Giêsu dạy các môn đệ phải coi chừng, giữ mình tránh mọi thứ tham lam (Luca 14,15). Lý do là vì của cải không thể là bảo đảm tuyệt đối cho con người và còn hơn thế nữa của cải vật chất là rào cản chúng ta trên con đường về nhà Chúa.

Một điều chắc chắn là tất cả chúng ta cần của cải vật chất để sống. Là những người Việt Nam chúng ta hiểu rõ giá trị của đồng tiền. Vì không có tiền, không có của cải vật chất mà biết bao nhiêu trẻ em không được đến trường, biết bao người không được sống đúng phẩm hạnh của mình, biết bao cơ hội bị tước mất và thậm chí nhiều người phải bỏ mạng. Nạn nhân của nghèo đói không chỉ là những người chúng ta nghe được trên tin tức báo đài mà lắm khi là bạn bè, người thân của chúng ta. Chính vì lẽ đó mà phần đông chúng ta đang cố gắng kiếm cho được càng nhiều tiền của càng tốt. Tôi đã gặp vô số bạn trẻ phải cố gắng làm thêm một vài giờ mỗi ngày để kiếm thêm tiền giúp cho gia đình, bạn bè dù đã rất mệt. Tôi đã chứng kiến những đôi tay rã rời, những đôi chân không bước vững sau những giờ tăng ca vất vả!

Chúng ta cần phải lưu ý. Ở đây Chúa Giêsu không lên án việc kiếm tiền cách chính đáng. Hơn ai hết, là con của bác thợ mộc Giuse, Chúa Giêsu cũng đã vất vả

lao động mưu sinh hằng ngày. Chúng ta có thể tin tưởng rằng Chúa hiểu hơn ai hết những vất vả lao nhọc của chúng ta để mưu sinh. Tuy nhiên, điều Chúa muốn chúng ta phải tránh ở đây chính là thái độ tôn thờ của cái vật chất, thái độ xem của cái vật chất là cứu cánh của cuộc đời chúng ta. Có ai đó đã nói rằng “đồng tiền là đầy tớ tốt nhưng là một ông chủ tồi”. Câu nói này diễn tả đúng thái độ mà Chúa muốn chúng ta có đối với của cái vật chất. Hãy sử dụng của cái như một tên đầy tớ của chúng ta “bán và cho người nghèo”. Hãy thanh thoát với của cái vật chất. Không tôn thờ, bám víu tiền của để lòng chúng ta được nhẹ nhàng mà theo Chúa trên con đường dẫn tới cõi phúc đời đời.

Joseph Nhã SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén”. Xin Chúa cho mọi thành phần trong hội thánh, cách riêng là các vị chủ chăn luôn nỗ lực học hỏi và sống Lời Chúa, hầu nhờ ánh sáng Lời Chúa soi dẫn các ngài trở nên những người mục tử gương mẫu, thánh thiện và đầy sự khôn ngoan. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “Đối với loài người thì không thể được, nhưng đối với Thiên Chúa mọi sự đều có thể”. Xin cho các dân tộc được ơn nhận biết Chúa, đón nhận ánh sáng tin mừng hằng sống, hầu thế giới ngày càng được nhiều ơn cứu độ. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. “Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào nước Thiên Chúa”. Xin cho các Kitô hữu luôn biết cảnh giác đề phòng với sự lôi cuốn, cám dỗ của vật chất, tiền bạc; biết coi trọng những giá trị tinh thần, giúp đỡ những ai túng thiếu và luôn khát khao tìm kiếm Nước trời. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. Xin cho anh chị em trong cộng đoàn đang hiện diện nơi đây luôn trở nên dấu chỉ, cũng như làm chứng tá cho tình yêu và sự hiện diện của Chúa cho những người xung quanh, bằng chính cung cách khiêm nhường và yêu thương. *Chúng con cầu xin Chúa.*



CHÚA NHẬT XXIX THƯỜNG NIÊN NGÀY 17 THÁNG 10

BÀI ĐỌC I: Is 53, 10-11

*Nếu người hiến thân làm lễ vật đền tội, người sẽ được thấy kẻ nổi dõi,
sẽ được trường tồn.*

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa đã muốn người tội trung phải bị nghiền nát vì đau khổ. Nếu người hiến thân làm lễ vật đền tội, người sẽ được thấy kẻ nổi dõi, sẽ được trường tồn, và nhờ người, ý muốn của Đức Chúa sẽ thành tựu. Nhờ nỗi thống khổ của mình, người sẽ nhìn thấy ánh sáng và được miễn nguyên. Vì đã nếm mùi đau khổ, người công chính, tội trung của Ta, sẽ làm cho muôn người nên công chính và sẽ gánh lấy tội lỗi của họ.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 32

Đáp: *Xin đổ tình thương xuống chúng con, lạy Chúa, như chúng con hằng trông cậy nơi Ngài.*

Xướng: Lời Chúa phán quả là ngay thẳng, mọi việc Chúa làm đều đáng cậy tin. Chúa yêu thích điều công minh chính trực. Tình thương chúa Chan hòa mặt đất.

Xướng: Chúa để mắt trông nom người kính sợ Chúa, kẻ trông cậy vào lòng Chúa yêu thương, hầu cứu họ khỏi tay thần chết và nuôi sống trong buổi cơ hàn.

Xướng: Tâm hồn chúng con đợi trông Chúa, bởi Người luôn che chở phù trì. Xin đổ tình thương xuống chúng con, lạy Chúa, như chúng con hằng trông cậy nơi Ngài.

BÀI ĐỌC II: Dt 4, 14-16

Ta hãy mạnh dạn tiến lại gần ngai Thiên Chúa là nguồn ân sủng.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái.

Thưa anh em, chúng ta có một vị Thượng Tế siêu phàm đã băng qua các tầng trời, là Đức Giêsu, Con Thiên Chúa. Vậy chúng ta hãy giữ vững lời tuyên xưng đức tin. Vị Thượng Tế của chúng ta không phải là Đấng không biết cảm thương những nỗi yếu hèn của ta, vì Người đã chịu thử thách về mọi phương diện cũng như ta, nhưng không phạm tội. Bởi thế, ta hãy mạnh dạn tiến lại gần ngai Thiên Chúa là nguồn ân sủng, để được xót thương và lãnh ơn trợ giúp mỗi khi cần.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Con Người đến để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người. Halleluia.

TIN MỪNG: Mc 10, 35-45

Con Người đến để hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Khi ấy, hai người con ông Giêbêđê là Giacôbê và Gioan đến gần Đức Giêsu và nói: “Thưa Thầy, chúng con muốn Thầy thực hiện cho chúng con điều chúng con sắp xin đây”. Người hỏi: “Các anh muốn Thầy thực hiện cho các anh điều gì?” Các ông thưa: “Xin cho hai anh em chúng con, một người được ngồi bên hữu, một người được ngồi bên tả Thầy, khi Thầy được vinh quang”. Đức Giêsu bảo: “Các anh không biết các anh xin gì! Các anh có uống nỗi chén Thầy sắp uống, hay chịu được phép rửa Thầy sắp chịu không?” Các ông đáp: “Thưa được”. Đức Giêsu bảo: “Chén Thầy sắp uống, anh em cũng sẽ uống; phép rửa Thầy sắp chịu, anh em cũng sẽ chịu. Còn việc ngồi bên hữu hay bên tả Thầy, thì Thầy không có quyền cho, nhưng Thiên Chúa đã chuẩn bị cho ai thì kẻ ấy mới được”.

Nghe vậy, mười môn đệ kia tức tối với ông Giacôbê và ông Gioan. Đức Giêsu gọi các ông lại và nói: “Anh em biết: những người được coi là thủ lãnh các dân thì dùng uy mà thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân. Nhưng giữa anh em thì không được như vậy: ai muốn làm lớn giữa anh em thì phải làm người phục vụ anh em; ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người. Vì Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA **CHÚA NHẬT XXIX THƯỜNG NIÊN** **NGÀY 17 THÁNG 10**

AI TRONG CÁC CON MUỐN LÀM LỚN, THÌ HÃY TỰ LÀM ĐẦY TỚ ANH EM

Lẽ thường tình, trong xã hội chúng ta đang sống, hầu hết ai cũng muốn được đứng nhất, được làm lớn trong một tập thể. Từ một tập thể nhỏ như là gia đình, đến một tập thể lớn hơn như trường lớp, hội nhóm, công ty, đảng phái, quốc gia, thế giới, ai cũng có ước vọng được làm nhân vật trung tâm, ở vị trí ưu tiên, đứng trên người khác, có uy quyền, lợi lộc, được người khác kính nể, phục vụ; hơn nữa nhiều người, nhiều quốc gia còn có tham vọng muốn làm bá chủ thiên hạ. Các môn đệ đi theo Chúa Giê-su cũng không phải là những trường hợp ngoại lệ. Khi theo Thầy Giê-su đi lên Giê-ru-sa-lem, các môn đệ nghĩ rằng Thầy sắp lên làm vua, nên dọc đường các ông tranh cãi nhau xem ai sẽ nắm giữ chức vụ lớn nhất khi Thầy thống lĩnh thiên hạ, rồi hai ông Gia-cô-bê và Gioan không giấu được tham vọng chia sẻ vinh quang và quyền lực với Thầy nên đã mạnh dạn thưa: “Xin cho chúng con một người ngồi bên hữu, một người ngồi bên tả Thầy trong vinh quang của Thầy”. Các môn đệ khác nghe thấy thế liền bức tức với hai anh em nhà Gioan, bởi các ông cũng có cùng một suy nghĩ như thế, nhưng chưa kịp nói ra, hoặc ngậm ngậm chờ thời cơ thuận tiện để xin, nhưng đã bị hai ông kia nói trước. Nhân cơ hội ấy, Chúa Giê-su dạy các ông bài học của người làm lãnh đạo, theo ý của Chúa. Đó là *“Ai trong các con muốn làm lớn, thì hãy tự làm đầy tớ anh em.”*

“Xin cho chúng con một người ngồi bên hữu, một người ngồi bên tả Thầy trong vinh quang của Thầy”

Lý do mà hai môn đệ (không chỉ hai ông mà thôi, mà các ông còn lại cũng y như thế) xin Chúa “*ngồi bên hữu, bên tả*” trong vinh quang của Ngài thật dễ hiểu. Các ông đã bỏ mọi sự để đi theo Ngài nên các ông muốn phải có chút gì thu về. Không lẽ theo Chúa rồi lại trắng tay thì thua thiệt quá. Ngai, hay ghế tượng trưng cho chức quyền. Nếu như Thầy của mình lên ngai vua, thì mình cũng được làm tể tướng, thượng thư gì đó. Nói theo cấp bậc bây giờ thì nếu Chúa làm Tổng thống, mình cũng được làm Thủ tướng, Phó thủ tướng. Hai ông xin được có chức vụ, bởi khi có chức vụ, được làm lớn thì cũng có nghĩa là có quyền: quyền lực và quyền lợi. Mà đã có quyền rồi thì sẽ có những thứ khác nữa, như tiền bạc, danh vọng, địa vị...

“Các con không biết các con xin gì. Các con có thể uống chén Thầy sắp uống và chịu cùng một phép rửa Thầy sắp chịu không?”

Đáp lại với điều hai ông cầu xin, Chúa Giêsu trả lời: “*Các con không biết các con xin gì. Các con có thể uống chén Thầy sắp uống và chịu cùng một phép rửa Thầy sắp chịu không?*” Theo Thần học Kinh Thánh, “Chén” có ít nhất ba ý nghĩa: chén hiệp thông, chén thịnh nộ và chén Cứu độ.

Theo tục lệ phương đông (có cả Việt nam chúng ta), trong các bữa ăn, mọi người thường chuyền cho nhau một chén để uống chung, từ chén ấy biến thành biểu tượng của hiệp thông. Trong các phim chương, ta cũng thấy có thói quen “uống máu ăn thề”, bằng cách nhỏ mấy giọt máu của mình vào trong một chén rượu rồi mọi người chia nhau cùng uống, diễn tả lời thề cùng sống chết, có chung chia phúc-họa với nhau. Các Thánh vịnh thì dùng hình ảnh tiệc hiến tế, nơi con người được mời đến dự bàn tiệc của Thiên Chúa; chén rượu tràn đầy được ban tặng cho con người (Tv 23,5) là biểu trưng cho sự hiệp thông của con người với Thiên Chúa của Giao Ước, Đấng thông phần với những người trung thành của Ngài (Tv 16,5).

Mặt khác để diễn tả những hậu quả của cơn thịnh nộ của Thiên Chúa, các tiên tri cũng sử dụng biểu tượng “chén”; chén này đổ một thứ rượu làm vui tâm hồn con người, nhưng lạm dụng rượu ấy sẽ dẫn đến say mềm xấu hổ. Con say ấy là sự trừng phạt Thiên Chúa dành cho những kẻ nghịch đạo. Chén phần của họ, thức uống chết chóc mà họ phải uống dù họ không muốn, đó là thứ “chén” thịnh nộ của Thiên Chúa.

Cơn thịnh nộ của Thiên Chúa dành sẵn cho những kẻ cứng lòng. Tuy nhiên, sự hoán cải sẽ giúp tránh cơn thịnh nộ ấy. Trong Cựu ước, các hiến tế đền tội diễn tả tội lỗi của kẻ hoán cải; máu của các con vật hứng trong các chén rảy nước, được rảy trên bàn thờ và trên dân chúng; cũng giống thế khi làm mới lại giao ước giữa dân được thanh tẩy và Thiên Chúa. Những nghi lễ đó biểu thị hy lễ nơi máu của Đức Kitô dâng hiến để thực hiện việc đền tội trọn vẹn và thực hiện Giao Ước

vĩnh cửu với Thiên Chúa. Hy lễ này là “chén” mà Cha đã trao cho Con Ngài là Đức Giê-su uống; với lòng vâng phục thảo kính, Người Con này đã chấp nhận chén ấy để cứu chuộc nhân loại.

“Chén” Chúa Giê-su muốn nói ở đây là “Chén hiệp thông” và “Chén Cứu độ”. Lúc đó, chắc chắn Gia-cô-bê và Gio-an không hiểu được ý nghĩa của “Chén” Chúa Giê-su nói đâu, nhưng hai ông “ừ đại cho xong”, bởi muốn chiếm được cái “ghế” quyền lực, quyền lợi mà thôi. Động cơ theo Chúa ban đầu của các Tông đồ vẫn có những ẩn ý, những tham vọng tự nhiên. Tuy nhiên Chúa đã không la rầy, trách móc, nhưng dạy dỗ và thanh luyện dần các môn đệ của mình.

“Và ai muốn thành người cầm đầu trong các con, thì hãy tự làm nô lệ cho mọi người.”

Ngài còn tận dụng cơ hội này, khi các môn đệ khác bức tức, ganh tỵ với Gia-cô-bê và Gio-an, để dạy cho các ông bài học phục vụ của người lãnh đạo. Với Chúa Giê-su, người lớn nhất, người lãnh đạo là người phục vụ anh chị em của mình với tâm tình khiêm tốn, tự hạ, với lòng bác ái quảng đại. Thánh Phê-rô sau này đã khuyên các vị mục tử như sau: “Anh em hãy chăn dắt đoàn chiên mà Thiên Chúa đã giao cho anh em: lo lắng cho họ không phải vì miễn cưỡng, nhưng hoàn toàn tự nguyện như Thiên Chúa muốn; Không phải vì ham hố lợi ích thấp hèn, nhưng vì lòng nhiệt tình tận tụy. Đừng lấy quyền mà thống trị những người mà Thiên Chúa đã giao cho anh em, nhưng hãy nêu gương sáng cho đoàn chiên” (1 Pr 5,1-4).

Người ta kể lại rằng một ký giả khi thấy Mẹ Tê-rê-sa Can-cút-ta đang cúi xuống chăm sóc và đưa về nhà một người đang hấp hối trên đường phố đã nói với Mẹ rằng: “Nếu cho tôi một triệu đô-la tôi cũng sẽ không làm việc này!” Mẹ đã trả lời ký giả đó: “Tôi cũng sẽ không làm như vậy!”. Có thể chúng ta ngạc nhiên vì câu trả lời của Mẹ. Vâng, Mẹ đã không làm việc bác ái để lấy một triệu Mỹ kim, hay để được người khác tán dương, khen tặng. Mẹ vui vẻ phục vụ những người không được ai yêu thương, bị gạt ra bên lề xã hội, những người nghèo khổ, bệnh tật... vì Mẹ vâng lời và thực hiện giáo huấn của Chúa Giê-su, Thầy của Mẹ: *“Ai muốn làm lớn giữa anh em thì phải làm người phục vụ anh em; Ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người”* (Mc 10,43-44). Ngày nay mỗi khi cả thế giới khi nói đến Mẹ, người ta sẽ nhắc đến những việc làm đầy yêu thương và thái độ phục vụ của Mẹ. Mẹ Tê-rê-sa Can-cút-ta là môn đệ đã theo chân Chúa Giê-su trên con đường phục vụ, trở thành người lớn bằng cách làm “đầy tớ” của mọi người. Có thể nói Mẹ Tê-rê-sa đã trở thành người lớn nhất khi làm theo lời dạy của Chúa Giê-su trong bài Tin Mừng chúng ta nghe hôm nay.

Lời Chúa hôm nay chất vấn chúng ta nhìn lại động cơ theo Chúa của mình cũng như ước muốn được làm “lớn” trong tập thể, cộng đoàn mình thuộc về.

Cách này hay cách khác, chúng ta cũng được đặt làm lãnh đạo, ở vị trí đứng đầu, có trách nhiệm hướng dẫn người khác. Xin cho chúng ta có tâm tình khiêm tốn phục vụ anh chị em của mình, theo lời Chúa Giê-su dạy và theo gương Ngài đã nêu. Danh hài Sạc-lô (Charlie Chaplin) có nói: “Bạn cần quyền lực, chỉ khi bạn muốn làm điều gì xấu. Nếu không, chỉ cần Tình yêu là đủ để làm mọi sự” Xin cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo quốc gia trên thế giới cũng như trong Giáo hội nhận biết rằng “để phục vụ, chỉ cần Tình yêu là đủ” và xin cho họ có đủ Tình yêu để phục vụ, trở nên những người phục vụ trong tình yêu và bằng tình yêu.

Lm. Antôn Vũ Khánh Tường, SVD.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “*Nếu người hiến thân làm lễ vật đền tội, người sẽ thấy một dòng dõi trường tồn*”. Xin cho các Linh mục và Tu sĩ nam nữ đang dẫn thân truyền giáo khắp nơi trên thế giới, được tràn đầy khôn ngoan và sức mạnh của Thánh Thần, chấp nhận mọi gian lao và khổ đau, hầu Tin mừng Nước Chúa được lan rộng khắp nơi. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “*Con Người đến không phải để được phục vụ nhưng là để phục vụ*”. Xin cho các nhà lãnh đạo quốc gia biết đem hết khả năng, phục vụ dân nước cách lương thiện và chính trực, nhất là trong cơn đại dịch Cúm Vũ Hán này, để cuộc sống người dân sớm được ổn định trở lại, an cư lạc nghiệp và sống bình an. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. “*Con Người đến để hiến mạng sống mình làm giá chuộc nhiều người*”. Xin cho giới trẻ Công giáo trên khắp hoàn cầu ý thức rằng: khi đã lãnh nhận bí tích Rửa Tội, luôn hân hoan sống đức tin và nhiệt thành đem Chúa đến cho mọi người, không phân biệt tôn giáo. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. “*Chúng ta giữ vững việc tuyên xưng đức tin của chúng ta*”. Xin cho mỗi người chúng ta biết chuyên cần làm việc để kiếm tiền nuôi sống, nhưng không vì thế mà đánh mất đức tin; trái lại vẫn chuyên cần cầu nguyện, hân hoan thực thi đức ái, để nhiều người nhận ra Chúa hiện diện trong mỗi người chúng ta. *Chúng con cầu xin Chúa.*



CHÚA NHẬT XXX THƯỜNG NIÊN NGÀY 24 THÁNG 10

BÀI ĐỌC I: Gr 31, 7-9

Kẻ đui, người què, Ta sẽ an ủi và dẫn đưa về.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Giêrêmia.

Đức Chúa phán thế này: reo vui lên mừng Giacóp, hãy hoan ho dân đứng đầu chư dân! Nào loan tin, ca ngợi và công bố: “Đức Chúa đã cứu dân Người, số còn sót lại của Israel!” Nay Ta sẽ đưa chúng từ đất Bắc trở về, quy tụ chúng lại từ tận cùng cõi đất. Trong chúng, có kẻ đui, người què, kẻ mang thai, người ở cữ; tất cả cùng nhau trở về, cả một đại hội đông đảo. Chúng trở về, nước mắt tuôn rơi, Ta sẽ an ủi và dẫn đưa chúng, dẫn đưa tới dòng nước, qua con đường thẳng băng, trên đó chúng không còn vấp ngã. Vì đối với Israel, Ta là một người Cha, còn đối với Ta, Epraim chính là con trưởng.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 125

Đáp: *Việc Chúa làm cho ta, ôi vĩ đại! Ta thấy mình chan chứa một niềm vui.*

Xướng: Khi Chúa dẫn tù nhân Sion trở về, ta tưởng mình như giữa giấc mơ. Vang vang ngoài miệng câu cười nói, rộn rã trên môi khúc nhạc mừng.

Xướng: Bấy giờ trong dân ngoại, người ta bàn tán: “Việc Chúa làm cho họ vĩ đại thay!” Việc Chúa làm cho ta, ôi vĩ đại! Ta thấy mình chan chứa một niềm vui.

Xướng: Lạy Chúa, xin dẫn tù nhân chúng con về, như mưa dẫn nước về sỏi cạn miền Nam. Ai nghẹn ngào ra đi gieo giống, mùa gặt mai sau khắp khởi mừng.

Xướng: Họ ra đi, đi mà nức nở, mang hạt giống vãi gieo; lúc trở về, về reo hớn hờ, vai nặng gánh lúa vàng.

BÀI ĐỌC II: Dt 5, 1-6

Muôn thưở, Con là Thượng Tế theo phẩm hàm Melchiséđê.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái.

Thưa anh em, thượng tế nào cũng là người được chọn trong số người phạm, và được đặt lên làm đại diện cho loài người, trong các mối tương quan với Thiên Chúa, để dâng lễ phẩm cũng như tế vật đền tội. Vị ấy có khả năng cảm thông với những kẻ ngu muội và những kẻ lầm lạc, bởi vì chính mình cũng đầy yếu đuối; và vì yếu đuối, nên vị thượng tế phải dâng lễ đền tội cho dân thế nào, thì cũng phải dâng lễ đền tội cho chính mình như vậy. Không ai tự gán cho mình vinh dự ấy, nhưng phải được Thiên Chúa gọi, như ông Aaron đã được gọi. Cũng vậy, không phải Đức Kitô đã tự tôn mình làm Thượng Tế, nhưng là Đấng đã nói với Người: Con là Con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con, như lời Đấng ấy đã nói ở một chỗ khác: muôn thưở, Con là Thượng Tế theo phẩm trật Melchiséđê.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Đấng Cứu Độ chúng ta là Đức Giêsu Kitô đã tiêu diệt thần chết, và đã dùng Tin Mừng mà làm sáng tỏ phúc trường sinh. Halleluia.

TIN MỪNG: Mc 10, 46-52*Thưa Thầy, xin cho tôi nhìn thấy được.*

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Khi ấy, Đức Giêsu và các môn đệ đến thanh Giêricô. Khi Đức Giêsu cùng với các môn đệ và một đám người khá đông ra khỏi thanh Giêricô, thì có một người mù đang ngồi ăn xin bên vệ đường, anh ta tên là Batimê, con ông Timê. Vừa nghe nói đó là Đức Giêsu Nazareth, anh ta bắt đầu kêu lên rằng: “Lạy ông Giêsu, Con Vua Đavít, xin đủ lòng thương tôi!” Nhiều người quát nạt bảo anh ta im đi, nhưng anh ta càng kêu lớn tiếng: “Lạy Con Vua Đavít, xin đủ lòng thương tôi!” Đức Giêsu đứng lại và nói: “Gọi anh ta lại đây!” Người ta gọi anh mù và bảo: “Cứ yên tâm, đứng dậy, Người gọi anh đấy!” Anh mù liền vắt áo chàng lại, đứng phắt dậy mà đến gần Đức Giêsu. Người hỏi: “Anh muốn tôi làm gì cho anh?” Anh mù đáp: “Thưa Thầy, xin cho tôi nhìn thấy được”. Người nói: “Anh hãy đi, lòng tin của anh đã cứu anh!” Tức khắc, anh ta nhìn thấy được và đi theo Người trên con đường Người đi.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXX THƯỜNG NIÊN
NGÀY 24 THÁNG 10

“ĐỨC TIN CỨU CHỮA CON!”

Mỗi lúc gặp cảnh gian truân khốn khó, chúng ta thường nghĩ mình là người bất hạnh nhất trần đời này, chẳng ai có thể khổ hơn bản thân ta nữa! Nhưng câu nói chúng ta vốn thường nghe: nhìn lên không bằng ai, nhưng nhìn xuống hơn cả tá người!!! ít nhiều đánh động. Sao ta lại cứ ‘nhìn lên’ và ‘nhìn xuống’, mà không ‘nhìn thẳng’ và ‘nhìn xung quanh’ chúng ta chứ?

Quả thật, chúng ta còn quá may mắn khi chứng kiến anh người mù Bar-ti-mê trong trình thuật Tin Mừng hôm nay. Chúng ta còn có cả đôi mắt đẹp, không chỉ tận hưởng vẻ đẹp chung quanh, mà có khi còn hút hồn người khác nữa. Chúng ta còn có đôi mắt sáng trong, tinh tường, nhìn ra mọi thứ trong đời. Chúng ta còn có đôi mắt tinh thông, giúp mình phân biệt phải trái, đúng sai, v.v... Tuy đôi mắt thể xác khoẻ mạnh, anh minh, nhưng với một ý nghĩa nào đó, đôi mắt đức tin của chúng ta có khi đang dần mù loà, đang mất đi thị lực, đang phai mờ vì còn nhiều đam mê thế tục, bao phen quên sống đạo, chỉ muốn ‘lau chùi cho đức tin bóng loáng, rồi cất giữ trong tủ kính’, mà chẳng buồn ‘thắp sáng ngọn nến đức tin ấy’ qua việc cầu nguyện và thực thi bác ái. Như vậy, hơn ai hết, chúng ta cần học đòi tâm tình đơn sơ, tín thác của anh khiếm thị Bar-ti-mê, dám kêu lớn tiếng cầu xin Đức Giê-su chữa lành, dẫu ngoài kia những người xung quanh có thể vì không hiểu chuyện mà ngăn cản chúng ta: *“Hỡi ông Giê-su con vua Đa-vít, xin thương xót tôi...Hỡi con vua Đa-vít, xin thương xót tôi”* (Mc 10, 47. 48).

Thoạt nhiên tôi nhớ đến một giai thoại ‘xưa hơn trái đất’ về chàng thanh niên thích chơi trội lập dị, muốn khác người. Cứ mỗi buổi chiều, anh mang ‘chiếc dù bay’ lên ngọn núi khá cao, để nhảy xuống một thung lũng kỳ bí hiểm nguy, hòng thoả chí đam mê mạo hiểm của mình. Nhưng thật không may, khi chuẩn bị gieo mình xuống, thì anh ta trượt chân, rơi tự do xuống vực. Tưởng chừng kết thúc cuộc đời này rồi, nhưng đang rơi thì anh bị vướng vào một cành cây rừng mọc chia ra, đủ cứng cáp cứu anh thoát khỏi cơn hoạn nạn. Thế rồi anh cứ lơ lửng trên đó, nhìn lên toàn bầu trời bao la, nhìn xuống thì thung lũng tối tăm huyền bí lạ lùng, khiến anh choáng váng hãi hùng. Anh lấy hết sức bình tĩnh la to cầu cứu: Có ai trên đó cứu tôi với...với...với!!!!!! Chờ hồi lâu, chẳng một tiếng đáp lời, ngoài tiếng của anh vang vọng trở lại. Sau đó, anh bèn nhớ tới Chúa và cầu nguyện: Lạy Chúa, xin cứu con với! Con xin hứa sẽ làm bất cứ điều gì Chúa muốn!

Lúc ấy, anh bỗng nhiên nghe tiếng gió thổi mạnh như lời Chúa đáp: Được, Ta sẽ cứu con. Nhưng trước khi cứu, Ta muốn biết là con có thực sự tin rằng Ta làm được việc này không?

– Lạy Chúa, con tin chứ! Con tin chắc là Chúa cứu được con mà! Mau mau cứu con Chúa ơi, chân con run rẩy, đôi tay con rã rời lắm rồi, hic...hic!

Chúa liền nói với anh:

– Được, thế thì con hãy buông tay ra!

Hy vọng tràn trề, thời cơ được thoát chết đến gần, nhưng chàng thanh niên ấy vẫn bám chặt vào cành cây kia, mà không chịu buông tay. Và cứ thế, anh ta ngược nhìn qua bờ vực bên kia và la lớn: “Có ai trên đó không, cứu tôi với!”

Giai thoại trên kết thúc thế nào không quan trọng, nhưng tự ngẫm nghĩ: nhiều lần trong đời, chúng ta cũng đã rơi vào trường hợp thế này! Miệng tuyên xưng tin vào Chúa, nhưng lòng chúng ta chưa dám đặt hết vào Ngài; hơn nữa, chúng ta chưa can đảm ra khỏi sự nghi ngờ, bần chôn, lo âu của riêng mình, mà làm theo những gì Chúa muốn, những gì Chúa nói noi lương tâm ngay thẳng tốt lành của ta, qua các biến cố cuộc sống, kể cả qua người mà ta không ưa thích, qua các sự cố có thể chẳng may mắn giữa cảnh đời thường. Tuy nhiên, anh chàng Bar-ti-mê khiêm thị trong đoạn Tin Mừng hôm nay, đã trao phó tất cả cho Đức Giê-su, khi nghe Ngài hỏi: “*Anh muốn Ta làm gì cho anh?*” (Mc 10, 51) Anh mau mắn dâng trọn sự yếu đuối, hèn mọn, mong manh của kiếp người cho Ngài, và tín thác đáp lời: “*Lạy Thầy, xin cho tôi được thấy*” (Mc 10, 51). Thiết nghĩ, đây cũng chính lời cầu mà chúng ta nên kêu lên: Lạy Chúa, xin cho con được thấy, không chỉ bằng đôi mắt xác phàm này, mà hơn hết bằng con mắt đức tin, vốn được Chúa thương ban, nhằm tôi luyện, thánh hoá và cứu chữa con!

Vì thế, lời đáp ngắn gọn của Đức Giê-su chữa lành cho anh khiêm thị Bar-ti-mê khiến chúng ta phải nhìn lại đời sống đức tin của mình, nhìn lại đức tin của bản thân: “*Đức tin anh đã chữa anh*” (Mc 10, 52).

Trước hết, **Đức tin tôi luyện chúng ta**. Qua lời tiên tri Giê-rê-mi-a, Thiên Chúa hằng tôi luyện, rèn giũa dân Is-ra-el. Tuy họ đã bất trung, bất tín, đi ngược lại giao ước với Ngài, bao phen bỏ Thiên Chúa mà chạy theo các tà thần khác, nhưng Ngài luôn rộng lòng tha thứ, chờ đợi, kêu mời trở về với giao ước tình yêu với Ngài. Tuy họ ngỗ nghịch, chống báng, giết hại các ngôn sứ của Thiên Chúa, rồi bị đi lưu đày, nhưng Ngài vẫn bên cạnh dõi theo, ghé mắt nhân từ đoái thương: “*Ta sẽ dẫn dắt chúng từ đất bắc trở về, sẽ tụ họp chúng lại từ bờ cõi trái đất...hợp thành một cộng đoàn thật đông quy tụ về đây*” (Gr 31, 8).

Hơn nữa, **Đức tin thánh hoá chúng ta**. Tác giả thư gửi cho tín hữu Do Thái đã tỏ hiện một vị Thượng tế tối cao, không giống các thượng tế khác. Ngài tuy là Con Thiên Chúa, nhưng đã mặc lấy xác phàm, ngoại trừ tội lỗi, sống giữa chúng ta. Ngài tuy cao trọng, ngang bằng với Thiên Chúa, nhưng đã xuống thế, sống cùng với con người, chịu khổ đau, tử nạn và phục sinh: “*Ngài có thể thông cảm với những kẻ mê muội và lầm lạc...*” (x. Dt 5, 2). Tuy Ngài là Thiên Chúa, nhưng “*không tự dành lấy quyền làm thượng tế*” (x. Dt 5, 5), mà hằng thực thi thánh ý Chúa Cha “*Con là Con Cha, hôm nay Cha sinh ra Con*” và “*Con là tư tế đến muôn đời theo phẩm hàm Men-ki-xê-đê*” (Dt 5, 5. 6). Nhờ Ngài, đức tin chúng ta được thánh hoá, được dưỡng nuôi và triển nở.

Sau cùng, **Đức tin cứu rỗi chúng ta**. Đúng như lời Đức Giê-su phán với anh Bar-ti-mê: “*Đức tin anh đã chữa anh*” (Mc 10, 52). Nhờ vào đức tin trọn vẹn, niềm cậy trông hoàn toàn vào Ngài, mà anh ấy được giải thoát khỏi bệnh hoạn, tật nguyền, khỏi những khiếm khuyết hằn sâu trong tâm hồn cũng như thân xác. Cũng vậy, nhờ đức tin vào Con Thiên Chúa, mà chúng ta được cứu chuộc với chính giá máu của Ngài. Ước gì, đức tin này luôn giúp chúng ta gạt đục khơi trong, nâng đỡ chúng ta biết nhận ra bàn tay che chở, quan phòng của Chúa trong đời sống hằng ngày. Và với đức tin ấy, chúng ta dám bước ra khỏi con người yếu hèn của mình, mà can đảm sống đức ái, cùng đặt niềm trông cậy kiên vững nơi Ngài.

Lạy Chúa, thân con - người hành khát

Đôi tai và mũi mắt bình thường

Nhưng tâm hồn sao thê lương

Đức tin con muốn tựa nương nơi Ngài.

Dấu hiện tại, tương lai phía trước

Có Ngài luôn cùng bước trung kiên

Đời con theo Chúa nhân hiền

Đức tin cứu chữa, luyện rèn ngày đêm. Amen!

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “*Con là tư tế đến muôn đời theo phẩm hàm Menkixêđê*”. Chúng ta hiệp ý cầu xin Chúa cho Đức Thánh Cha, các Giám Mục, Linh Mục trong chức vụ tư tế đang ngày đêm miệt mài chăm sóc đàn chiên của Chúa, luôn được ơn vững mạnh, luôn là những tôi tớ trung thành, chu toàn sứ vụ cao cả Chúa đã ủy thác nơi các ngài. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “*Thưa Thầy: xin cho tôi nhìn thấy được*”. Xin cho những ai đang sống trong tội lỗi được ơn thành tâm hối cải, rời bỏ lối sống cũ, biết khao khát tìm đến Chúa Giêsu là sự sống và ánh sáng thật duy nhất. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. “*Đức tin của anh đã cứu chữa anh*”. Chúng ta cầu xin Chúa ban thêm sức mạnh, ủi an những anh chị em đang trong đau khổ, bệnh tật, để khi được nâng đỡ bởi ơn Chúa họ luôn can đảm vượt qua mọi thử thách. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. “*Tức khắc anh ta nhìn thấy được và bước đi trên con đường Người đi*”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho mỗi người trong cộng đoàn luôn là những Kitô hữu gương mẫu đích thực, phản chiếu ánh sáng tình yêu của Chúa trong chính môi trường sống và làm việc của mình. *Chúng con cầu xin Chúa.*



CHÚA NHẬT XXXI THƯỜNG NIÊN NGÀY 31 THÁNG 11

BÀI ĐỌC I: Đnl 6, 2-6

Nghe đây, hỡi Israel! Hãy yêu mến Đức Chúa hết dạ hết lòng.

Lời Chúa trong sách Đệ Nhị Luật.

Ngày ấy, ông Môisen nói với dân Israel rằng: “Anh em cũng như con cháu anh em sẽ kính sợ Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em, mọi ngày trong suốt cuộc đời, tuân giữ tất cả những chỉ thị và mệnh lệnh của Người mà tôi truyền cho anh em, và anh em sẽ được sống lâu. Hỡi Israel, hãy nghe và lo đem những điều ấy ra thực hành; như vậy anh em sẽ được hạnh phúc và trở nên thật đông đảo, trong miền đất tràn trề sữa và mật, như Đức Chúa, Thiên Chúa của cha ông anh em đã phán với anh em.

“Nghe đây, hỡi Israel! Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất, hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em, hết lòng, hết dạ, hết sức anh em. Những lời này tôi truyền cho anh em hôm nay, anh em phải ghi lòng tạc dạ”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 17

Đáp: *Con yêu mến Ngài, lạy Chúa là sức mạnh của con.*

Xướng: Con yêu mến Ngài, lạy Chúa là sức mạnh của con; lạy Chúa là núi đá, là thành lũy, là Đấng giải thoát con.

Xướng: Lạy Thiên Chúa con thờ, là núi đá cho con trú ẩn, là khiên mộc, là Đấng Cứu Độ quyền năng, là thành trì bảo vệ. Tôi kêu cầu Chúa, là Đấng xứng muôn lời ngợi khen, và tôi được cứu thoát khỏi quân thù.

Xướng: Đức Chúa vạn vạn tuế! Chúc tụng Người là núi đá cho tôi trú ẩn. Tôn vinh Thiên Chúa là Đấng cứu độ tôi, Chúa ban nhiều chiến thắng lớn lao cho Đức Vua chính Người đã lập.

BÀI ĐỌC II: Dt 7, 23-28

Chính vì Đức Giêsu hằng sống muôn đời, nên phẩm vị tư tế của Người tồn tại mãi mãi.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái.

Thưa anh em, trong Cựu Ước có nhiều người kế tiếp nhau làm tư tế, bởi vì họ phải chết, không thể giữ mãi chức vụ đó. Còn Đức Giêsu, chính vì Người hằng sống muôn đời, nên phẩm vị tư tế của Người tồn tại mãi mãi. Do đó, Người có thể đem ơn cứu độ vĩnh viễn cho những ai nhờ Người mà tiến lại gần Thiên Chúa. Thật vậy, Người hằng sống để chuyển cầu cho họ.

Phải, đó chính là vị Thượng Tế mà chúng ta cần đến: một vị Thượng Tế thánh thiện, vẹn toàn, vô tội, tách biệt khỏi đám tội nhân và được nâng cao vượt các tầng trời. Đức Giêsu không như các vị thượng tế khác: mỗi ngày họ phải dâng lễ tế hy sinh, trước là để đền tội của mình, sau là để đền thay cho dân; phần Người, Người đã dâng chính mình và chỉ dâng một lần là đủ. Vì luật Môisen thì đặt làm thượng tế những con người vốn mỏng dòn yếu đuối, còn lời thề có sau Lễ Luật, lại đặt Người Con đã nên thập toàn cho đến muôn đời.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Chúa nói, ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy. Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha và Thầy sẽ đến với người ấy.. Halleluia.

TIN MỪNG: Mc 12, 28b-34

Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người. Người phải yêu người thân cận.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Khi ấy, có một người trong các kinh sư đến gần Đức Giêsu và hỏi rằng: “Thưa Thầy, trong mọi điều răn, điều răn nào đứng hàng đầu?” Đức Giêsu trả lời: “Điều răn đứng hàng đầu là: Nghe đây, hỡi Israel, Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất. Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực người. Điều lần thứ hai là: người phải yêu người thân cận như chính mình. Chẳng có điều răn nào khác quan trọng hơn các điều răn đó”. Ông kinh sư nói với Đức Giêsu: “Thưa Thầy, hay lắm, Thầy nói rất đúng. Thiên Chúa là Đấng duy nhất, ngoài Người ra không có Đấng nào khác. Yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức lực, và yêu người thân cận như chính mình, là điều quý hơn mọi lễ toàn thiêu và hy lễ”. Đức Giêsu thấy ông ta trả lời khôn ngoan như vậy, thì bảo: “Ông không còn xa Nước Thiên Chúa đâu!” Sau đó không ai dám chất vấn Người nữa.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT XXXI THƯỜNG NIÊN
NGÀY 31 THÁNG 11

Sống với Chúa và cho tha nhân

Mến chào quý ông bà và anh chị em.

Cầu chúc quý ông bà và anh chị em luôn Bình an và Thiện hảo.

Người ta vẫn thường nói, ta không được chọn nơi mình sinh ra nhưng ta được chọn cách mình sẽ sống. Nhưng để có thể chọn lựa cách sống đúng và tốt nhất thì trước hết chúng ta cần phải tìm hiểu, phải biết điều gì là quan trọng, là thứ yếu. Và dù là người từng trải hiểu biết nhiều đi chăng nữa thì có lẽ cũng không ít lần cảm thấy bối rối và thiếu chắc chắn để đưa ra việc chọn

lựa của mình. Đây cũng là hình ảnh mà chúng ta được thấy trong bài Tin Mừng hôm nay. “Có người trong nhóm luật sĩ tiến đến Chúa Giê-su và hỏi Người”. Luật sĩ là những chuyên gia về giới luật, thuộc nằm lòng và giải thích cách thức thực hành các giới răn cho dân chúng. Trước khi ghi khắc câu trả lời của Chúa Giê-su, ước gì chúng ta ghi nhớ và noi gương hình ảnh người luật sĩ. Một người luật sĩ không được nhắc tên, phải chăng như để mời gọi chúng ta hãy trở nên chính người luật sĩ đó. Hãy ĐẾN VỚI CHÚA và hỏi Người, hãy CHO CHÚA CƠ HỘI được trả lời những thắc mắc, những bất an trong cuộc sống của chúng ta.

“Trong các giới răn điều nào trọng nhất?” Đã bao giờ bản thân ta tự hỏi về điều này. Đã bao lần chúng ta dành thời gian để suy nghĩ xem : “Trong số những điều được mời gọi thực hiện, điều nào trọng nhất?” “Trong số những tài sản, những ân huệ con đang có điều nào trọng nhất?” “Trong số những dự tính mà con muốn thực hiện điều nào trọng nhất?” ...Chắc chắn trong cuộc sống chúng ta sẽ gặp không ít thắc mắc, không ít những điều mà bản thân thiếu tự tin để đưa ra quyết định, và nhất là những vấn đề quan trọng trong cuộc sống ... ước gì lúc đó chúng ta như người luật sĩ kia “tiến đến Chúa Giê-su và hỏi Người”.

Cách đây không lâu, trên Facebook của Cha Lộ có đăng câu nói của một ai đó rằng :

“Chỉ có 4 câu hỏi quan trọng nhất trên đời.

Điều gì là thánh thiêng ?

Cái gì tạo nên tinh thần ?

Cái gì đáng để ta sống vì nó ?

Cái gì đang cho ta chết vì nó ?

Chỉ có một câu trả lời chung : TÌNH YÊU”

Và trong bài Tin Mừng hôm nay, khi người luật sĩ hỏi “trong các giới răn điều nào trọng nhất?” thì câu trả lời nhận được cũng chính là TÌNH YÊU. Yêu Chúa trên hết mọi sự và yêu tha nhân như chính mình. Cụ thể, “Giới răn trọng nhất chính là: Hỡi Israel, hãy nghe đây: Thiên Chúa, Chúa chúng ta, là Chúa duy nhất, và người hãy yêu mến Thiên Chúa người hết lòng, hết linh hồn, hết

trí khôn và hết sức nguoi.” Chắc là chúng ta đã nghe không biết bao nhiêu lần và nhớ rõ tường tận.

“Yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức lực” nghĩa là gì ? Một lần nữa chúng ta hãy can đảm tiến đến Chúa và hỏi Người. Và Chúa cũng đã trả lời cho chúng ta. "Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người thí mạng vì bạn hữu mình" (Ga 15,13). “Thí mạng vì bạn”, dâng mạng sống cho Chúa. Và mạng sống là gì nếu đó không phải là thời gian, là tâm trí là sức lực. Nhưng thử hỏi cuộc sống của tôi có thực sự đặt Thiên Chúa trên hết mọi sự không ? Có lẽ nhiều khi chúng ta cảm thấy thật là khó để mỗi ngày dành một chút thời gian ngồi bên Chúa đọc kinh và nguyện ngắm, và lại càng khó hơn để kiếm thời gian cả gia đình đọc kinh chung mỗi ngày. Đừng nói không có thời gian, nhưng hãy nói rằng bản thân không có tình yêu dành cho Chúa.

Và nếu không thể yêu Chúa là Đấng dựng nên ta và yêu ta hết lòng, nghĩa là không để “Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi” (Gl 2,20), thì chắc chắn chúng ta cũng không thể yêu bản thân một cách đúng đắn, và lại càng không thể yêu tha nhân một cách thực sự được. Và ngược lại, nếu chúng ta thực sự yêu Chúa trên hết mọi sự thì như một lẽ tự nhiên chúng ta cũng sẽ yêu và sống cho tha nhân. Thánh Augustinô khuyên nhủ: “Hãy yêu đi rồi muốn làm gì thì làm”. Tình yêu sẽ cho biết ta phải làm gì. Và như Thánh Phao-lô dạy “Yêu thương là chu toàn Lễ Luật” (Rm 13:10).

Chúa Giê-su chỉ cho chúng ta giới răn trọng nhất. Ngài cũng cho chúng ta biết nếu ta sống giới răn đó thì Nước Thiên Chúa đang ở nơi ta. Tin vào Chúa và yêu như Chúa Giê-su đã yêu chính là giới răn mới, giới răn kiện toàn mà Thiên Chúa đã trao tặng chúng ta qua Con Một. Và Ngài tiếp tục yêu thương và mời gọi chúng ta “Các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu các con” (Ga 15, 12).

Nhờ sự hướng dẫn và chuyển cầu của Mẹ Maria và các Thánh, noi gương “người trong nhóm luật sĩ” ước gì chúng ta luôn tiến đến Chúa Giê-su và hỏi Người để biết việc phải làm, chuyên cần nhìn lên Thập Giá để cảm nhận Tình yêu và cách thức Yêu mà Ngài đã và đang ban tặng cho chúng ta. Nhờ vậy chúng ta luôn được sống cùng Chúa và sống hết mình cho tha nhân. Amen.

Fx Trần Văn Hoài, OFMConv.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “*Ngươi hãy yêu mến Chúa hết lòng ngươi*”. Xin cho mọi thành phần dân Chúa trên khắp hoàn cầu luôn đặt Chúa trên hết và tin chắc chắn Chúa là nền tảng cho cuộc đời, hầu thực thi lòng mến Chúa – yêu người, để Hội Thánh Chúa ngày càng tỏa rạng vẻ đẹp chân lý và tình yêu giữa thế gian. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “*Ông không còn xa Nước Thiên Chúa bao nhiêu*”. Xin cho các nhà lãnh đạo các quốc gia biết dùng ngôn ngữ của tình yêu và đối thoại, hầu lướt thắng thù ngôn ngữ của dối đầu và xung khắc, để xây dựng một thế giới khoan dung, đầy tình huynh đệ. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. “*Hãy yêu mến tha nhân như chính mình ngươi*”. Xin cho những người đang cô đơn, mất mát vì biến cố đại dịch và thiên tai, hoặc bị chà đạp phẩm giá, được nhiều người quan tâm thăm hỏi và nâng đỡ, để họ tìm lại được sự ấm cúng của tình người và niềm vui sống. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. “*Mến Chúa hết lòng và yêu tha nhân như chính mình, thì hơn mọi lễ vật toàn thiêu*”. Xin cho mỗi người chúng ta hết lòng mến Chúa – yêu người, để làm cuộc đời chúng ta nên của lễ thánh thiện, đẹp lòng Thiên Chúa, mà xin ơn cứu độ cho chính mình cũng như cho toàn thể giới. *Chúng con cầu xin Chúa.*

Lá Thư **MỆC VỤ**



Anh chị em rất thân mến

Trong các lần hiện ra khắp nơi trên thế giới, Mẹ Maria luôn nhắc bảo chúng ta hãy siêng năng lần hạt. Tràng chuỗi mân côi là triều thiên Mẹ yêu mến, được đan dệt bằng những lời ca ngợi và cầu xin của Giáo Hội với Mẹ, diễn tả qua kinh kính mừng. Lời ca tụng được chính thiên thần Gabriel, đại diện cho cả triều thần thiên quốc dâng lên Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Giáo Hội. Mẹ Maria rất yêu thích lời cầu chúc này, vì trung tâm điểm của lời cầu chúc chính là Đức Giêsu, Con của Mẹ, là nguồn ơn cứu chuộc, mà nhờ sự vâng phục của Mẹ, đã nhập thể làm người và ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế. Ca tụng Mẹ Maria, là ca tụng tình thương vô biên của Thiên Chúa, là ngợi khen Ngôi Hai xuống thế làm người, đã muốn gia nhập gia đình nhân loại, đón nhận chúng ta, những con người tội lỗi, làm anh em của Ngài, cùng chia sẻ thân phận con người như chúng ta, ngoại trừ tội lỗi, để cứu chuộc chúng ta, giao hòa chúng ta với Chúa Cha.

Tháng 10, tháng Mân Côi, Giáo Hội đặc biệt tôn kính Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Giáo Hội. Bằng kinh Kính Mừng đơn sơ của tràng chuỗi Mân Côi, qua lời kinh mộc mạc thân tình đó, và cùng với Mẹ chiêm ngưỡng những thăng trầm, vui buồn của cuộc đời Chúa Giêsu, gắn chặt với cuộc đời của Mẹ, chúng ta cùng chia sẻ những vui buồn, đau khổ, vinh quang của Đức Giêsu Kitô và của Mẹ Ngài, đã vì chúng ta mà chấp nhận sống một cuộc sống đầy thử thách, đau thương, đồng thời ca tụng và tạ ơn Thiên Chúa Cha, là nguồn mạch mọi ơn lành và tình thương, đã ban cho chúng ta người Con Một duy nhất của Ngài, để cứu chuộc chúng ta và hòa giải chúng ta với Ngài. Xin cho chúng ta, biết lợi dụng tháng Mân Côi để học hỏi và sống theo gương của Mẹ, để ngày càng được trở nên giống Mẹ hơn: tin yêu và phó thác.

Trong tháng này, chúng ta cũng hiệp ý với Giáo Đoàn cầu nguyện cho việc truyền giáo. Con người hôm nay, sống trong một xã hội ích kỷ, hưởng thụ, tiện nghi, chỉ nghĩ đến mình, họ mỗi ngày một xa Chúa và những giáo huấn của Ngài. Xã hội hôm nay cũng giống như xã hội mà thánh Phaolô mô tả trong thư của ngài: “họ chỉ thích nghe những bọn người khéo nói, làm cho họ vui tai và thỏa mãn tư dục...” cũng như họ chỉ lo cho cái bụng của họ mà thôi. Vì thế, là người công giáo, chúng ta có bổn phận phải rao giảng Tin Mừng chân lý cứu độ cho họ, giúp cho họ thấy được chân lý và sống theo chân lý, để họ cũng được biết Chúa, thờ lạy, yêu mến Ngài, hầu cũng được cứu chuộc. Truyền giáo hôm nay không phải là nói, mà phải làm chứng bằng cuộc sống trọn vẹn của chúng ta: cách sống, cách nói năng, hành xử với mọi người. Làm thế nào để khi chúng ta, cũng sống như mọi người, nhưng làm cho mọi người cảm thấy bị thu hút, bị lôi kéo bởi niềm vui và sự xác tín của chúng ta vào Đấng Vô Hình.

Tôi cũng tha thiết mời gọi anh chị em tham gia vào các Hội Mân Côi, Hội Lòng Thương Xót Chúa, đã được thiết lập trong các cộng đoàn của anh chị em. Bởi vì khi chúng ta tham gia sống tinh thần cầu nguyện theo đường hướng đạo đức của các Hội công giáo tiến hành chủ trương, chúng ta cũng làm tông đồ qua các công việc bác ái mà Hội đề ra, như thăm viếng người bệnh, neo đơn, giúp đỡ những người nghèo. Đó cũng là một cách truyền giáo mà chúng ta có thể thực hiện trong hoàn cảnh xã hội hôm nay.

Đặc biệt trong tháng Mân Côi này, tôi xin mỗi người cố gắng lần hạt mân côi, cầu nguyện cho Giáo Hội, cho hòa bình thế giới, cho những người tỵ nạn, cho Giáo Hội và quê hương Việt Nam, cũng như cho chính mình. Xin cho chúng ta, qua tràng chuỗi mân côi, được yêu mến Chúa hơn và biết noi gương Mẹ sống vâng phục thánh ý Chúa từng giây phút của cuộc đời. Tôi cũng xin mỗi gia đình, trong hoàn cảnh thực tế của mình, cố gắng cùng lần hạt mân côi mỗi tối. Đây là cách giáo dục đức tin cho con cái vững như giúp con cái biết

cầu nguyện và biết hiệp thông với Chúa Giêsu và Đức Mẹ qua các biến cố của cuộc đời của các Ngài khi lần hạt mân côi.

Chúng ta hướng về quê hương Việt Nam, ở đó rất nhiều đồng bào của chúng ta đang bị khốn đốn vì covid-19. Có những gia đình đã bị lây lan, và vì không đủ khả năng kinh tế để chữa trị, cũng như vì sự bất lực của chính phủ cộng sản, cả gia đình đã bị giết chết; có những gia đình đã mất đi một vài người thân; và đã có những dòng tu, những cộng đoàn tu sĩ đã bị lây nhiễm và đã có một số rất đông các linh mục, tu sĩ nam nữ, vì đã quảng đại đi giúp cho những người nghèo trong cơn đại dịch, đã bị lây nhiễm và đã qua đời. Chúng ta cầu nguyện với Mẹ La Vang, Mẹ đã luôn đồng hành với Giáo Hội Việt Nam trong mọi hoàn cảnh thăng trầm của lịch sử, trong những lúc bách hại, Mẹ cũng đã hứa với tổ tiên chúng ta ngày xưa: sẽ chữa lành những ai chạy đến kêu cầu Mẹ cứu giúp. Xin Mẹ thương đến Giáo Hội, tổ quốc Việt Nam; xin Mẹ thương chữa lành những anh chị em đang bị lây nhiễm. Xin Mẹ an ủi những gia đình đã có người thân đã qua đời vì covid. Và nhất là xin Mẹ cứu dân tộc Việt Nam khỏi ách cộng sản vô thần, để mọi người dân được sống hạnh phúc, no ấm, tự do thật sự.

Cầu chúc anh chị em một tháng Mân Côi đầy tràn niềm vui, không bị lây nhiễm vì covid, Xin Thiên Chúa chúc lành cho anh chị em và cho gia đình anh chị em. Xin Mẹ La Vang gìn giữ anh chị em bình an, thánh thiện trong tháng Mân Côi này

Tôi luôn nhớ và cầu nguyện cho anh chị em. Hẹn gặp lại anh chị em. Cầu chúc anh chị em một tháng Mân Côi tràn đầy bình an trong sự che chở của Mẹ Maria.

Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến



TRANG GIÁO LÝ

– MUỐI CHO ĐỜI –

聖体大会の歩み、その歴史と教皇たちの関わり

今回、ハンガリーの首都ブダペストで、「第 52 回国際聖体大会」が行われた。聖体大会は 1880 年からフランスのリールで最初の大会だった。。

1880 年、フランスのリールで最初の聖体大会が地方教会レベルで開催された。2 回目の大会が同じくフランスのアヴィニョンで行われた後は、リエージュ(ベルギー)、フリブール(スイス)など、開催国を移しつつ、1888 年のパリ大会の頃には国際的性格を帯びるものとなっていた。

1905 年、教皇聖ピオ 10 世のもと、初めて聖体大会がローマで開催され、大会に対する関心がより高まった。

1910 年、聖体大会はついに海を越え、カナダのモントリオールで行われた。

1914 年のルルド大会後、第一次世界大戦(1914－1918)の影響で、聖体大会は中断。1922 年、教皇ピオ 11 世によって、ようやく大会はローマで再開された。

この時のローマ大会から第二次世界大戦まで、国際聖体大会は二年毎に、米シカゴ、豪シドニーなど、さらに多様な国・都市を開催地としながら行われ、1930 年には、当時のフランス保護領チュニジア・カルタゴで初のアフリカ大陸での大会が開かれた。

1938 年、ブダペストで開かれた大会が、第二次世界大戦前の最後のものとなった。第二次大戦後、国際聖体大会が再開されたのは、1952 年のバルセロナ大会であった。

第二バチカン公会議と共に

第二バチカン公会議(1962－1965)は、聖体大会をより世界に向けて開き、その宣教的役割をも強めることになった。

教皇聖ヨハネ 23 世は、第 38 回国際聖体大会をインドのボンベイ(ムンバイ)で開催することを選択。1964 年の同大会参加のために、教皇聖パウロ 6 世はインドを訪問した。聖パウロ 6 世は、1968 年のコロンビア・ボゴタ大会にも参加している。

教皇聖ヨハネ・パウロ 2 世は、1985 年のケニア・ナイロビ大会、1989 年の韓国・ソウル大会、1993 年のスペイン・セビリア大会、1997 年のポーランド・クラクフ大会に参加、そして、2000 年の大聖年にローマ大会を主宰した。

教皇ベネディクト 16 世は、2008 年のカナダ・ケベック大会の閉会ミサで、バチカン宮殿から中継で説教を行われた、2012 年の第 50 回目にあたるアイルランド・ダブリン大会では、閉会式にビデオを通しメッセージをおくられている。

教皇フランシスコは、2016 年のフィリピン・セブ大会にメッセージをおくられた。そして、2020 年に予定され、パンデミックのために 2021 年に延期された、このハンガリー・ブダペスト大会の閉会ミサを、9 月 12 日に司式された。

今回、ブダペストで国際聖体大会が開かれたのは、1938 年から実に 83 年ぶりとなった。教皇フランシスコは、9 月 12 日(日)、ハンガリーを訪問、首都ブダペストで「第 52 回国際聖体大会」の閉会ミサをとり行われた。

THƯỢNG TẾ TỐI CAO,*nhưng***KHIÊM HẠ DƯỜNG BAO!**

*Giữa muôn vàn thượng tế
Được chọn giữa loài người
Đặt lên lo việc Chúa
Hiến lễ dâng mỗi ngày.*

*Dù Thượng Tế tối cao
Mặc lấy xác phàm trần
Cảm thông với thanh tao
Đền thay bao tội lỗi.*

*Ngài tử nạn một lần
Cho muôn người tại thế.
Vẫn bước đi ân cần
Với con hèn đăm mê.*

*Ngài chẳng là ai khác
Đức Giê-su Ki-tô.
Không tự mình phán quyết,
Nhưng vâng phục Chúa Cha.*

*"Con là Con yêu dấu,
Nay Cha sinh ra Con".
"Tư tế đến muôn đời
Phẩm hàm Men-(ki)-xê-đê".*

*Xin cho con bền bỉ
Hằng chạy đến nấu nướng
Năng nguyện cầu liên lỉ
Chứa chan bao yêu thương.*

TRÀNG CHUỖI VUI - SÁNG - THƯƠNG - MỪNG

Ngày xưa Thiên sứ truyền tin

Vâng nghe lời Chúa, trung trinh khiêm
nhường.

Dẫu mang thai, vẫn lên đường

Về miền sơn cước, yêu thương họ hàng.

Tới ngày nở nhụy khai hoa

Giữa đêm băng giá, Ngôi Hai giáng trần.

Trở về xứ sở âm thầm

Lên đền thánh Chúa, tiến dâng Hài Nhi.

Giê-su lạc mất hiểm nguy

Tìm được Con Trẻ, thông tri cõi lòng.

Gio-đan phép rửa sạch trong

Giê-su Con Mẹ tiên phong lên đường.

Phép lạ tiệc cưới tân nương

Mẹ thăm nhẩn nhủ, phi thường Ca-na.

Con Mẹ khởi hành bốn ba

Rao truyền Thiên Quốc thiết tha nhân từ.

Ta-bo trên núi vi vu

Hiển dung sáng láng, tình tự hy sinh.

Ngang qua thập giá quang vinh

Lập nên Thánh Thể, Máu-Mình hiến dâng

Mẹ dõi theo Chúa ân cần

Mồ hôi máu đổ, vạn lần tràn lan.

Mắt trông Con Mẹ ủi an

Đòn roi nặng gánh, thân mang quá nhiều.

Mão gai đội đầu Con yêu

Tâm hồn Mẹ xót, trăm chiều ruột gan.

Kẻ vai thập giá lên đường

Cùng Con hiến tế chúa chan cứu đời.

Nhìn Con chịu chết, người ơi!

Mẹ hằng tín thác, không lời thờ than.

Giê-su phục sinh khai hoàn

Như lời Ngài phán, bình an cõi lòng.

Với Mẹ con mãi cậy trông

Hướng nhìn lên Chúa, ước mong về trời.

Chuyên tâm bền chí giữ Lời

Mở lòng đón nhận rạng ngời Thánh Linh.

Dương gian đời Mẹ trung trinh

Xác hồn lên tới Thiên Đình hằng mơ.

Giờ này trông nhìn con thơ

Nữ Vương Thiên Quốc mong chờ đoàn con.

Lm. Xuân Hy Vọng

Miền đất Biển xanh, 18.09.2021

ĐÔI NÉT VỀ LÒNG TÔN KÍNH THÁNH CẢ GIU-SE

Tuy Kinh Thánh nhắc đến sự hiện diện của Đức Mẹ và Chúa Giê-su trong tiệc cưới Ca-na, mà nơi đây, phép lạ nước hoá thành rượu ngon hảo hạng được diễn ra. Nhưng điều ngạc nhiên là Thánh Giu-se dường như chẳng được nói tới. Phải chăng ngài không được mời dự tiệc cưới Ca-na?

Theo văn hoá Do Thái, tiệc cưới của một ai trong làng đều là niềm vui của cả làng, vì vậy chắc hẳn mọi người đều được mời tham dự. Trong số đó, dĩ nhiên cũng sẽ có Thánh Giu-se. Chứ chẳng lẽ, Đức Mẹ và Chúa Giê-su được mời, mà Thánh Giu-se không được mời sao? Nói về phép lạ tại tiệc cưới Ca-na, Đức Giám Mục Pi-e cho biết: Sự âm thầm, lui về phía sau, nhưng đầy nồng ấm, mặn mà của Thánh Cả Giu-se như thể rượu ngon được biến hoá trong niềm vui chia san tình làng nghĩa xóm thân quen vậy.

Thật sự, chúng ta không biết chính xác ngày Thánh Giu-se lìa đời, nhưng lễ mừng kính Ngài được nhắc đến lần đầu tiên trong Phụng vụ vào khoảng thế kỷ V cho đến thế kỷ IX. Và cứ thế, người người truyền miệng cho nhau, cuối cùng ngày 19 tháng 3 trở thành ngày mừng kính đặc biệt Thánh Cả Giu-se. Tuy nhiên, mãi cho tới thế kỷ XII, việc tôn kính Thánh Giu-se mới bắt đầu được lan rộng; đặc biệt, các Thánh tiến sĩ Hội Thánh đều viết sách ca ngợi, tán dương về quyền thế bầu cử của ngài. Điển hình, từ khoảng thế kỷ XIV trở đi, Thánh I-si-đô đã nghĩ về việc tung hô Thánh Cả Giu-se là Quan thầy của Giáo hội hoàn vũ. Sau đó, làn sóng tôn sùng và giảng thuyết về ngài ngày càng được mở rộng, lan toả. Thậm chí, trong những câu chuyện của các Thánh, mà được thấy Chúa hiện ra, cũng nhắc đến Thánh Cả Giu-se, nhất là chuyện Thánh Ma-ga-ri-ta vùng Cor-tô-na (Ý) thuộc dòng ba Phan-xi-cô. Một lần nọ, Chúa hiện ra, tỏ vẻ với ngài: “Này con gái yêu dấu! Nếu con muốn làm đẹp lòng Ta, thì đừng quên dâng những hy sinh mỗi ngày cho dưỡng phụ của Ta, là Thánh Cả Giu-se nhé!” Hơn nữa, vào năm 1471, Đức Hồng y Phan-xi-cô đel-la Rô-vê-rê trở thành Giáo hoàng Sis-tô IV, đã công bố cho toàn thể tín hữu khắp nơi về việc đạo đức: tôn kính yêu mến Thánh Giu-se cách đặc biệt. Kể từ đó, người người, nhà nhà khi chịu phép Thanh tẩy, đều mong muốn nhận tên Thánh Giu-se làm bổn mạng.

Quay trở lại thế kỷ III, một bộ phận không nhỏ trong thành phần giáo dân đã có lòng tôn kính Thánh Giu-se rồi, nhất là khi được nghe các Thánh Âu-gus-ti-nô, Thánh Gio-an Kim khẩu giảng về nhân đức của ngài; riêng Thánh Bê-na-đô,

Thánh Bê-na-di-nô miền Si-ê-na còn viết sách đề cập đến lòng tôn kính Thánh Cả Giu-se.

Khi nói đến việc yêu mến Thánh Giu-se vừa thâm cung sâu thẩm, vừa rộng lớn bao la, chúng ta không thể nào quên chuyện đời và mối tương quan thân tình của Thánh nữ Tê-rê-sa A-vi-la. Đến nỗi Đức Giáo hoàng Lê-ô XIII còn thốt lên rằng: “Thiên Chúa ước mong việc đạo đức tôn kính Thánh Giu-se được lan toả khắp nơi, nên Ngài mời gọi Thánh nữ cách đặc biệt”. Nhờ sự hy sinh, nhiệt huyết, lòng tin cậy nơi Cha Thánh Giu-se, mà Thánh nữ đã thay đổi, cũng như cải cách tích cực lối sống, tu luật và mọi mặt liên quan đến dòng Kín. Sau khi ngài qua đời, các bề trên thượng cấp muốn đặt đề ngài làm quan thầy thay cho Thánh Cả Giu-se (lúc ấy, Thánh Tê-rê-sa A-vi-la mới là Chân phước hoặc Á Thánh). Nhưng khi các bề trên thượng cấp dòng Kín họp lại bàn hỏi, thì một câu chuyện được kể lại: Thánh nữ hiện ra, khẳng khái nói với các bề trên như một mệnh lệnh: “Cha Thánh Giu-se mãi mãi là quan thầy của dòng Kín. Vì vậy, chị em đừng bao giờ thay thế Thánh bổn mạng hội dòng”.

Các phép lạ qua lời chuyển cầu của Thánh Giu-se âm thầm được diễn ra, lan rộng như cuộc đời trầm lặng nhưng sâu sắc của ngài vậy. Tại dòng U-su-la ở Ba-lan, một nữ tu tên là Gio-han-na, bị viêm màng phổi nghiêm trọng. Hằng ngày, sơ phải chịu cảnh đau đớn thể xác kinh hoàng, sốt cao, có khi mất cảm giác đau, nhưng tâm trí vẫn minh mẫn. Những lúc ấy, sơ hết lòng sốt sắng cầu nguyện với Thánh quan thầy của các Thánh, đó là Cha Thánh Giu-se, và mong ngài từ trời cao xuống viếng thăm mình. Liên ngay lúc ấy, căn phòng nhỏ tối tăm của sơ rực rỡ ánh sáng, hình dáng điềm tĩnh nhẹ nhàng của Thánh Giu-se hiện rõ dần, và ngài nói với giọng đầy trù mến: “Ta được lãnh nhận sức mạnh, quyền năng nơi Thiên Chúa, vì thế, con đừng nghi ngờ, đừng đánh mất niềm tin tưởng nơi Ta. Chắc chắn, con sẽ được khoẻ mạnh trở lại”. Lời này được ứng nghiệm trong sự ngỡ ngàng, nhưng đầy lòng trông cậy, cảm tạ Cha Thánh Giu-se của sơ. Được chữa lành, sơ khoẻ trở lại và tiếp tục sống hăng say trong sứ vụ.

Có lẽ, chúng ta chưa có lòng kính mến Thánh Giu-se, xứng tầm với vị thế của ngài! Đôi lần chúng ta chạy đến cầu xin ngài bầu chữa, nhưng còn ngờ vực, đa nghi trong lòng! Có lẽ chúng ta cũng nghe theo người này người kia chịu khó làm Tuần cử nhật kính Thánh Giu-se, nhưng thật sự chúng ta đã toàn tâm chạy đến với ngài, dâng mọi hy sinh hằng ngày cho ngài chưa? Đây là điều chúng ta cần tự hỏi bản thân và suy ngẫm!

“GẦN TRỜI XA ĐẤT” MỚI HẠNH PHÚC

Người lại hỏi các ông: Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai? Ông Phê-rô trả lời: Thầy là Đấng Ki-tô.(x. Mc 8,29)

Đức Giê-su là ai? Theo thánh Phê-rô, Đức Giê-su là Đấng Ki-tô. Phê-rô là người đã chứng kiến những việc Đức Giê-su làm như chữa những người mắc đủ các thứ bệnh; tha thứ tội lỗi; công bố Tin Mừng Nước Trời cho những người nghèo khổ; vv..... nên đã tuyên xưng rằng Đức Giê-su là Đấng Ki-tô.

Điều này đã ứng nghiệm lời ngôn sứ I-sa-ia đã nói: “Thần Khí Chúa ngự xuống trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn.....”(x. Is 61,1).

“Đấng Ki-tô” nghĩa là gì? Chúng ta cùng tìm hiểu. Theo sách Giáo Lý Công Giáo, thì : “Ki-tô” là phiên âm một từ Hy-lạp từ tiếng Hip-ri là “Mê-si-a” nghĩa là “Được xức dầu”. Danh xưng này trở thành tên riêng của Đức Giê-su, vì Người đã chu toàn tuyệt hảo sứ mạng thần linh bao hàm trong danh xưng đó. Quả thế, trong Ít-ra-en, những người được thánh hiến để thi hành một sứ mạng Thiên Chúa giao phó đều được xức dầu nhân danh Thiên Chúa. Đó là trường hợp của các Vua; các Tư Tế và đôi khi cả các Ngôn Sứ nữa. Vậy càng đúng hơn cho trường hợp của Đấng Mê-si-a, do Thiên Chúa cử đến để thiết lập dứt khoát Vương Quốc của Người. Đấng Mê-si-a phải được Thánh Thần xức dầu, vừa để làm vua và Tư Tế; vừa để làm Ngôn Sứ nữa. Đức Giê-su đã thực hiện niềm hy vọng về Đấng Mê-si-a của Ít-ra-en qua ba sứ vụ tư tế, ngôn sứ và vương đế” (x. GLCG, số 436).

Đức Giê-su đã nói: “Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh tại các ngươi vừa nghe”(x.Lc 4,21). “Khi thánh Phê-rô tuyên xưng Đức Giê-su là Đấng Mê-si-a, Người đã chấp nhận và liền đó tiên báo cuộc khổ nạn của Con Người. Người đã mặc khải vương quyền Đấng Mê-si-a của Người. Một mặt hệ tại căn tính siêu việt của Con Người “từ trời xuống” và mặt khác trong sứ mệnh cứu chuộc của Người Tội Tớ đau khổ: “Con Người đến không phải để được kẻ hầu người hạ nhưng là để hầu hạ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người”(Mt 20,28). Do đó, ý nghĩa thật sự về vương quyền của Người chỉ được biểu lộ trên thập giá. Chỉ khi sau sống lại, vương quyền Mê-si-a này mới được thánh Phê-rô công bố trước mặt dân Thiên Chúa: “Vây toàn thể nhà Ít-ra-en phải biết chắc điều này: Đức Giê-su

mà anh em đã treo trên thập giá, Thiên Chúa đã đặt Người làm Đức Chúa và làm Đấng Ki-tô”(Cv 2,36)(x. GLCG, số 440).

Đức Giê-su chấp nhận mình là Đấng Ki-tô; Đấng Mê-si-a nhưng là một Đấng Ki-tô đau khổ; Đấng Mê-si-a khổ đau chứ không phải là một Đấng Ki-tô vinh quang; một Đấng Mê-si-a quang vinh như người ta lầm tưởng. Chính thánh Phê-rô cũng đã lầm tưởng như vậy, khi can gián Đức Giê-su công bố rõ: Con Người phải chịu đau khổ nhiều; bị các Kỳ Mục, Thượng Tế cùng Kinh Sư loại bỏ và giết chết và ba ngày sau sẽ sống lại.

Đức Giê-su đã trách Phê-rô: Xa-tan. Lui lại đằng sau Thầy. Vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa mà của loài người”(x. Mc 8,33). Đúng là tư tưởng của con người chúng ta không thích, không muốn đau khổ. Thế nhưng dù muốn hay không muốn; thích hay không thích; đời sống con người vẫn có đau khổ; không những có mà còn có nhiều nữa. Đến nỗi người ta phải nói rằng: “Đời là bể khổ”. Cũng bởi đau khổ nhiều quá rồi nên không thích, không muốn đau khổ nữa.

Sở dĩ con người chúng ta sợ khổ, sợ đau là vì chúng ta không thấy được ý nghĩa của sự đau khổ. Người ta nói đời người là Sinh-Lão-Bệnh-Tử. Bây giờ phải nói là Sinh- Bệnh- Lão-Tử, vì nhiều người chưa lão đã bệnh rồi. Chúng ta cùng phân tích 4 khoảnh khắc này.

Sinh. Con người chúng ta được sinh ra trong cái “Đau” của người mẹ và từ đó nuôi cho con khôn lớn. Đó quả là một đoạn trường khổ ải. Thế nhưng ngày chúng ta được sinh ra là một niềm vui, ngày chúng ta có mặt trên đời và ai ai cũng mừng ngày sinh nhật của mình và mừng sinh nhật của người khác. Vậy sự sinh ra đời của ta có đau khổ không? Đau thì có đau nhưng khổ thì không. Khổ thì cũng có khổ đó nhưng mà vui.

Bệnh. Con người chúng ta ai cũng có bệnh, cũng mắc bệnh hết. Không có bệnh này cũng mắc bệnh kia. Có thứ bệnh bẩm sinh; có thứ bệnh do hoàn cảnh; có thứ bệnh do môi trường; có thứ bệnh do người ta. Thân thể con người chúng ta do tí ti tế bào tạo thành nên có một số tế bào không được khỏe mạnh thì cũng là điều dễ hiểu. Mà ai cũng có bệnh thì coi như điều bình thường và công bằng. Hơn nữa, bệnh gì cũng đau; bệnh gì cũng khổ hết, ai cũng như ai thì coi như huê. Có điều khác là ai cố gắng giữ gìn sức khỏe, như ăn uống điều độ; ngủ nghỉ đúng giờ; làm việc có giờ có giấc thì chắc chắn sẽ bớt đau, bớt khổ và bớt bệnh.

Lão. Là con người, xác đất vật hèn; có ngày chúng ta sẽ già đi; chẳng có ai sống mãi trên đời này. Có thọ lắm thì cũng trên dưới 100 năm. Thế nhưng thân xác có thể già theo năm tháng, tinh thần thì không già theo thời theo thời gian. Tuổi già nhưng còn minh mẫn, còn khỏe mạnh thì cũng đáng để sống; chứ làm chẳng được mà ăn cũng chẳng thấy ngon; chỉ nằm một chỗ thì có ích chi; còn ham sống để làm gì.

“Già rồi vẫn sinh hoa kết quả; tràn đầy nhựa sống, cành lá xanh rờn” (Tv 91(92), 15). Đó là người già theo năm tháng, nhưng tinh thần thì không già theo thời gian. Già là một gian đoạn để ta dừng, để nghỉ ngơi và chuẩn bị cho một cuộc sống tiếp theo. Như thế già hay lão đâu có gì là khổ, là đau. Có người “mới có tí tuổi” mà đã như “già chết”, chẳng muốn học hỏi thêm; chẳng muốn làm việc gì nữa, cứ như “ông cụ non”; cứ như “bà cụ trẻ”. Đó mới là “đau”; đó mới là “khổ”. Làm đau bản thân mình và làm khổ người khác.

Tử. Tử là chết. Chết thì hết đau nhưng khổ nhiều Ạ. Chết về phần xác; còn phần hồn về với Chúa để chịu phán xét. Nếu chưa được về thiên đàng thì phải ở trong luyện ngục thì khổ lắm đây. Chết thì ai cũng sợ. Tại sao lại sợ? Nếu chết là hết, không còn gì nữa thì chắc chẳng có bao nhiêu người sợ chết đâu. Chết mà còn mới sợ. Chết rồi đi đâu; ở đâu; lên thiên đàng hay xuống hỏa ngục, điều đó làm cho chúng ta sợ.

Nhưng điều đó lại phụ thuộc vào những gì mà chúng ta sống trên dương thế. Chúng ta biết rằng, có ngày chúng ta sẽ phải chết, thì chúng ta hãy chuẩn bị ngay từ bây giờ đi; hãy sống cho tốt đẹp; hãy sống cho tốt lành; hãy sống cho thánh thiện thì khi chết chúng ta sẽ lên thiên đàng, chúng ta đâu còn sợ chết nữa.

Khi mắc bệnh nặng hay già lão thì người ta nói rằng: “Gần đất xa trời”, tức là sắp chết rồi đấy. Nhưng khi chết mà “gần đất xa trời” thì nguy to; Phải “gần trời xa đất” mới hạnh phúc.

Vậy là người tín hữu công giáo, chúng ta là những Ki-tô khác, chúng ta hãy mang lấy tư tưởng của Chúa, là Đấng Ki-tô hay là những ki-tô, thì phải chịu nhiều đau khổ và phải chết, nhưng sẽ có ngày sống lại; sẽ có ngày chúng ta lên thiên đàng. Niềm tin đó giúp chúng ta tích cực sống ở đời này, sống sao cho khỏe, cho mạnh; sống sao cho tốt lành, cho thánh thiện, để chúng ta sẽ “gần trời xa đất”; chúng ta sẽ hạnh phúc sống ở đời này và diễm phúc sống ở đời sau.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

“LÀM VIỆC GÌ CŨNG TỐT ĐẸP” THÌ LÀM NHÉ!

“Ông ấy làm việc gì cũng tốt đẹp”(Mc7,37).

Người dân thấy Đức Giê-su làm cho kẻ điếc nghe được; kẻ câm nói được thì kinh ngạc mà nói rằng: “Ông ấy làm việc gì cũng tốt đẹp”. Đó là công việc Đức Giê-su đã làm; tức là Đức Giê-su làm việc. Và Đức Giê-su làm việc gì cũng tốt đẹp. Tốt cho đương sự và đẹp cho người xung quanh.

Đối với đương sự, điếc mà nghe được; câm mà lại nói được thì hạnh phúc biết chừng nào; tốt biết chừng nào!!!! Bây giờ mình nghe được đủ mọi âm thanh, đủ mọi thứ; bây giờ mình muốn nói gì thì nói; muốn diễn tả thế nào tùy ý. Điều này cũng đúng cho những người học ngoại ngữ. Người mới học ngoại ngữ, có khác gì là điếc và câm với ngoại ngữ đó đâu. Người ta nói mình nghe nhưng không hiểu gì; rồi mình muốn nói lại cũng không nói được. Đến một lúc nào đó, sau khi đã chăm chỉ và cố gắng học, người đó “tự nhiên” nói được, nói một cách tự nhiên như tiếng mẹ đẻ thì “Ồi chao là hạnh phúc”; hạnh phúc lắm lắm !!!!

Đối với người xung quanh, thấy người điếc nghe được; người câm nói được thì cũng vui mừng biết bao, vì thấy người đó được như người bình thường, không phải chịu thiệt thòi, thì quá đẹp. Nhất là người cha, người mẹ mà thấy con cái mình, những bé chậm nói, chậm hiểu, chậm nghe, chậm đi mà đi được, nghe được, hiểu được, nói được thì càng vui mừng biết mấy; vui lắm lắm !!!!

Đó là những việc tốt đẹp cho con người chúng ta. Muốn được như vậy, mỗi người chúng ta phải cố gắng và chăm chỉ làm việc. Việc đó người ta gọi là Lao Động. Theo sách Giáo Lý Công Giáo, “Lao động là công trình trực tiếp của con người được sáng tạo theo hình ảnh của Thiên Chúa và được mời gọi cùng nhau tiếp nối công trình sáng tạo khi làm chủ địa cầu. Do đó, Lao Động là một bổn phận. Khi Lao Động con người biểu dương ân huệ của Đấng Sáng Tạo và những tài năng Chúa ban. Lao động còn có giá trị cứu chuộc. Khi kết hợp với Đức Giê-su, người thợ mộc làng Na-da-rét và cũng là Đấng chịu đóng đinh trên Đồi Sọ, con người qua những vất vả lao động, được cộng tác với Con Thiên Chúa trong công trình cứu độ. Họ chứng tỏ mình là môn đệ của Đức Ki-tô, khi vác thập giá hằng ngày, qua việc chu toàn những bổn phận trong sinh hoạt. Lao động có thể là một phương thế thánh hóa và thâm nhuần các thực tại trần thế bằng Thần Khí của Đức Ki-tô”(x. GLCG, số 2427).

Đối với người tín hữu công giáo chúng ta, chúng ta lao động không chỉ bởi sức riêng mình mà còn có ân sủng và Thần Khí của Chúa nữa. Do đó, chúng ta

hãy làm với ân sủng và Thần Khí của Chúa, để không chỉ chúng ta có của nuôi thân xác mà còn giúp chúng ta nên thánh nữa. Đó là khía cạnh cứu độ của lao động con người chúng ta. Việc chấp nhận những gian lao, vất vả; việc đổ mồ hôi, sôi nước mắt của chúng ta góp phần vào công trình cứu độ của Thiên Chúa. Đó là việc vác thập giá hằng ngày khi chúng ta chu toàn các bổn phận trong sinh hoạt hằng ngày của mình.

“Trong lao động, con người sử dụng và thể hiện một phần các khả năng tự nhiên của mình. Giá trị hàng đầu của lao động hệ tại ở chính con người, là tác giả và là người thụ hưởng nó. Lao động vì con người chứ không phải con người vì lao động. Mỗi người có quyền nhờ lao động mà có được các phương thể nuôi sống bản thân và những người thân như phục vụ cộng đoàn nhân loại”(x. GLCG, số 2428).

Mình làm thì người đầu tiên được hưởng, chính là mình chứ không có ai khác. Sau đó mới tới những người xung quanh. Nên chúng ta đừng sợ làm việc; đừng lười biếng. Hãy siêng năng và chăm chỉ làm việc để mình phát huy những khả năng Chúa ban. Hãy yêu thích lao động và làm việc luôn, đừng có ở nhưng không bao giờ.

Chúng ta phải có một thời khóa biểu cho riêng mình, để chúng ta luôn có việc để làm, không thái quá, cũng không bất cập; đừng để có lúc thì vui đầu vào công việc, có lúc lại chẳng có việc gì để làm. Làm sao để chúng ta “không có thì giờ để buồn, để chán”. Lúc nào cũng có việc để làm mà buồn, mà chán sao được. Ở không thì mới buồn, mới chán chứ.

Người ta nói : “Lao động là vinh quang; lang thang thì chết đói và hay nói thì đi ở tù” mà. Đúng vậy, lao động là vinh quang của ta; lao động làm cho ta vinh quang qua những thành quả lao động của mình. Không chịu khó làm mà chỉ đi lang thang đó đây thì chết đói thôi. Lại còn hay nói bậy; nói hành, nói xấu; phát ngôn bừa bãi, nói không đúng sự thật thì đi tù cũng đáng.

Đức Giáo Hoàng Phan-xi-cô, trong Tông Thư “Bằng trái tim người cha”, ở số 6, có nhan đề là “Một người cha lao động” nói: “Thánh Giu-se là một người thợ mộc kiếm sống lương thiện để cung ứng cho gia đình. Từ Ngài, Đức Giê-su học được giá trị, phẩm giá và niềm vui. Điều đó, có nghĩa là bánh ăn như là thành quả sức lao động của chính mình”.

“Việc làm là một phương tiện để tham gia vào công trình cứu rỗi, một cơ hội để đẩy nhanh Nước Trời trị đến, để phát triển tài năng và khả năng của chúng ta, và để chúng phục vụ xã hội và tình hiệp thông huynh đệ. Nó trở thành cơ hội

cho sự thành toàn không những của bản thân ta, mà còn của tế bào đệ nhất đẳng của xã hội, tức gia đình. Một gia đình không có việc làm đặc biệt dễ gặp khó khăn, căng thẳng, ghẻ lạnh và thậm chí tan vỡ. Làm sao chúng ta có thể nói tới nhân phẩm mà không có việc làm để đảm bảo mọi người đều có thể kiếm được một cuộc sống tử tế?”

Châm ngôn của thánh Biển Đức là “Ora et Labora”. Nghĩa là cầu nguyện và làm việc. Theo tôi, Ora est Labora và Labora est Ora; tức là cầu nguyện LÀ làm việc và làm việc LÀ cầu nguyện, cũng không sai. Đối với người tín hữu công giáo chúng ta là phải như vậy mới được. Với thánh Biển Đức, ngài tách ra hai việc là cầu nguyện và làm việc, hay nói cách khác, với các tu sĩ dòng Biển Đức và các dòng liên hệ thì công việc của Dòng là cầu nguyện và làm việc. Đương nhiên là không thể tách rời hai việc cầu nguyện và làm việc. Hai việc này phải là một. Nó như hai mặt của một đồng tiền vậy. Có nghĩa là khi chúng ta cầu nguyện thì chúng ta như là đang làm việc và khi chúng ta làm việc thì chúng ta như đang cầu nguyện. Điều đó theo tôi thật là tốt đẹp; thật là tuyệt vời !!!!!

Bởi đó, “Những người đang làm việc, bất kể công việc của họ là gì, đều đang hợp tác cách nào đó với chính Thiên Chúa, và một cách nào đó trở thành những người tạo ra thế giới xung quanh chúng ta. Cuộc khủng hoảng của thời đại chúng ta, một cuộc khủng hoảng vốn có tính kinh tế, xã hội, văn hóa và tinh thần, có thể đóng vai trò kêu gọi mọi người chúng ta khám phá lại giá trị, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc làm trong việc đem lại một “bình thường” mới mà không ai bị loại trừ khỏi nó. Việc làm của Thánh Giuse nhắc nhở chúng ta rằng chính Thiên Chúa, khi trở thành người phạm, đã không khinh thường việc làm. Hiện tượng mất việc làm ảnh hưởng đến rất nhiều anh chị em của chúng ta và đã gia tăng do hậu quả của đại dịch Covid-19, nên được xem như một lời hiệu triệu phải duyệt xét các ưu tiên của chúng ta. Chúng ta hãy khẩn cầu Thánh Giuse Thợ giúp chúng ta tìm cách phát biểu niềm tin chắc chắn rằng không một người trẻ nào, không một người nào, không một gia đình nào không có việc làm!”

Quả thật, có rất nhiều việc để làm, chứ không phải không có việc để làm. Nhất là trong mùa dịch Covid. Mùa dịch Covid là một thách thức cũng như một cơ hội tốt để chúng ta phát huy những khả năng mình có. Chúng ta hãy noi gương thánh Giu-se Thợ để tìm ra những công việc thích hợp trong khả năng của mình. Và hãy nhớ làm sao “làm việc gì cũng tốt đẹp” thì làm nhé!

Lm. Bosco Dương Trung Tín

CHUYỆN CHỢ BÚA

Chiều, trong lúc mấy đứa nhỏ lựa bánh trái để đi vào làng gọi là chợ Trung Thu sớm thì có một chị kia đến mua hàng.

Trên tay chị cầm gói bột ngọt. Chỉ chủ quán nói hai tám ngàn. Chị mua mới hỏi loại 2 chục. Chị chủ quán chỉ cho chị mua hàng đi thẳng vào trong là thấy gói bột ngọt 2 chục.

Khi thấy chị mua muốn mua gói rẻ tiền lòng chạnh lại. Chỉ chênh nhau 8 ngàn đồng thôi nhưng Chị muốn đổi. Nhiều đó đủ hiểu hoàn cảnh khó khăn của Chị như thế nào.

Đến lúc tính tiền, nghiệp ngã thay chị chủ quán không nhớ là gói bột ngọt đã đổi thành giá thấp nên vẫn cứ ghi 28. Lát sau, Chị mua hàng quay lại. Thế là chị chủ quán thôi là 8 ngàn.

Tổng hóa đơn 4, 5 món gì đó chiều nay của Chị khách hàng nghèo chưa đến trăm bạc. Mém chút nữa là Chị bị lộn mất 8 ngàn từ gói bột ngọt.

8 ngàn đồng bạc bây giờ xem chừng ra không còn giá trị gì lắm nhưng với người phụ nữ này là lớn để rồi Chị đành phải đổi gói bột ngọt kém giá trị hơn.

Đơn giản vậy thôi, một vòng chợ búa là thấy những người nghèo.

Chiều qua cũng vậy, vào chợ mua ít thức ăn khô, nhìn bên cạnh đồng cảnh ngộ là người đàn ông. Có lẽ không đủ tiền để mua miếng thịt đó nên anh đành quay bước.

Người nghèo ở đâu xa ? Người nghèo ở quanh anh em như Chúa nói đó mà.

Cứ ra chợ là thấy bao nhiêu mảnh đời cơ cực.

Cứ mỗi sáng đi chợ là thấy bà cụ gom rau dặt từ các quầy hàng bỏ mối về để nuôi gia súc. Cụ còng lưng đến độ chiếc xe đạp không phải là phương tiện di chuyển mà nó là để chở rau.

Không chỉ bà cụ đó mà còn nhiều "thị mệ" khác nữa cứ có cái mệ là để ra đất để bán mớ hành, bó rau. Có những mệ rau tính ra cả vốn lẫn lời chắc có lẽ không bằng một bữa đi chợ của người sang.

Chính vì lẽ đó, ngày mỗi ngày trên mâm cơm, dù chỉ ở mức quân bình của người bình thường nơi nhà quê sinh sống, với tổng độ chi 2 chục bạc mỗi đầu người cho mỗi bữa cơm nhưng thấy mình hạnh phúc lắm rồi. Nhìn lên mình có lẽ không bằng ai nhưng nhìn xuống có lẽ mình may mắn hơn được nhiều người.

Và đặc biệt hơn nữa, giữa cái cơn dịch bệnh quái ác làm cho kinh tế lao đao đã bớt đi phần ăn của biết bao nhiêu con người. Ngày nay bữa no bữa đói không còn là chuyện lạ trong những gia đình ăn trước trả sau nữa.

Đã từng trải qua tuổi thơ dài cơ cực trong thời bao cấp nên phần nào cũng hiểu. Phần định mệnh như gắn liền với chợ búa nên rồi thấu hiểu cuộc sống cứ mãi lao đao.

Kiếp phù sinh con người thật vất vả nhưng cái nghèo, cái khổ cứ như muốn ôm chầm lấy cuộc đời của biết bao nhiêu con người.

Ngày mỗi ngày, cứ khi chiều về tổng kết ý nguyện cầu thấy lòng lại chạnh thương. Có quá nhiều mảnh đời vất vả lao đao với cơn dịch bệnh.

Vậy đó, hình ảnh người đi chợ chiều nay và bao nhiêu người nghèo khó vất vả khác cứ như ám vào trong tâm trí. Rồi thêm vào đó hình ảnh của những đứa trẻ mà chiều hôm nay "chơi" Trung Thu sớm thật dễ thương.

Trên con đường làng, tôi bắt gặp 3 đứa trẻ với 3 chiếc giỏ sau lưng cùng với cái liềm cắt lúa. Thì ra bọn trẻ đi mót lúa sau mùa vụ ở đầu làng. Nhìn 3 đứa trẻ lội nước trên con đường sinh lầy lội sao mà thương quá ! Phận đời của chúng chả lẽ cứ mãi như vậy sao ?

Tôi đã khóc ! Tôi đã khóc khi nhìn những đứa trẻ bơ vơ vất vưởng rồi cuộc đời chả biết đi về đâu.

Thế nhưng có cái ơn thật kỳ lạ ! Họ nghèo lắm, họ bơ vơ vất vả vất vả lắm nhưng lòng họ cứ mãi an vui như chả có chuyện gì xảy ra. Ít cái kẹo, vài mảnh bánh, vài hộp sữa chả là bao nhưng chắc có lẽ cũng ấm lòng với cái đám trẻ nghèo chiều nay tôi đến.

Thương và thương lắm phận nghèo ơi !

Lm. Anmai, CSsR

TÔ BÁNH CANH

Đầu hēm 324 Trần Bình Trọng, có một quán bán bánh canh, nhỏ bé, đơn sơ. Nhưng mỗi buổi sáng, người đến ăn khá đông, tấp nập ồn ào. Không biết quán bánh canh này có từ lúc nào. Quán ăn lẻ đường nên không có tên. Những khách quen của quán, vui vẻ đặt cho quán cái tên là Quán Cô Xinh. Quán chỉ có một cái bàn gỗ đơn sơ, trên đó để một số tô, chén. Bên cạnh là một lò lửa than, trên đó đặt một nồi bánh canh thơm ngát. Quán nép mình núp nắng bên hông vách tường của một cao ốc. Trước quán chỉ có hai cái bàn nhỏ cũ kỹ và năm bảy cái ghế. Nhiều khách hàng khi đến ăn bánh canh, họ mang theo cả ghế ngồi. Điều hành việc buôn bán, chỉ có một mình cô Xinh.

Một hôm, cô Xinh thấy một chú bé khoảng bảy, tám tuổi, ốm o, đứng nhìn cô phục vụ cho khách, với đôi mắt thèm thuồng. Cô hỏi nó: "Em muốn mua bánh canh hả?" Nó trả lời ngay: "Em không có tiền." Nó vẫn đứng đó, mắt hau háu nhìn những tô bánh canh cô bung ra cho khách. Cô hiểu, cô nói với nó: "Cô cho em một tô bánh canh nhé." Nó lắp bắp: "Em không có tiền." Cô Xinh vui vẻ nói: "Cô cho em, cô không tính tiền đâu." Khi cô Xinh đưa tô bánh canh cho thằng bé, cô cứ tưởng nó sẽ vui mừng húp vội tô bánh canh mà nó thèm thuồng. Nhưng cô ngạc nhiên thấy thằng bé không ăn, mà cẩn thận bung tô bánh canh đi vào trong hēm. Một lát sau, nó trở lại trả cái tô cho cô và lí nhí cảm ơn cô. Cảnh này cứ diễn đi, diễn lại nhiều ngày như vậy.

Một hôm, cô Xinh tò mò hỏi nó: "Em tên gì vậy, hình như em ở trong xóm này? Mà sao cô cho em bánh canh mà em không ăn ngay, em lại bung đi đâu vậy?" Nó chậm rãi trả lời: "Thưa cô, em tên là Tô, mỗi khi cô cho em bánh canh, em đem về ngay cho mẹ em ăn, vì mẹ em đang đói. Thường ngày, em đi ăn xin để nuôi mẹ em., nhưng không hiểu sao mấy hôm nay em chẳng xin được đồng nào, mẹ em đói lắm. Nếu không có tô bánh canh mà cô cho mỗi ngày, chắc mẹ em chết đói rồi!"

Khi nghe đứa bé kể hoàn cảnh của mẹ con nó, cô Xinh thấy cay cay nơi mắt, hai hàng nước mắt chảy dài xuống má. Cô bảo nó: "Từ nay, mỗi ngày em ghé lại đây, cô gởi bánh canh cho mẹ em ăn nhé." Thằng Tô cảm động nhìn cô và run run nói: "Thưa cô, lần đầu tiên em gặp một người thương mẹ em như thế!" Nhờ những tô bánh canh cô Xinh cho, mẹ Tô sống lay lắt qua ngày. Mấy năm sau, mẹ Tô qua đời. Năm ấy em mới 10 tuổi.

Khi mẹ Tô mất, lối xóm biết hoàn cảnh của em, nên họ góp tiền giúp em mua hòm cho mẹ.

Sau khi mẹ Tô qua đời, Phường đến hỏi nó giấy chủ quyền nhà. Tô đâu biết giấy chủ quyền là gì, nên nó bảo là không có; họ đuổi nó đi để lấy nhà.

Từ đó, ngày ngày nó đi lang thang ở thành phố để xin ăn, tối về ngủ trong những toa xe lửa cũ kỹ bỏ trống ở ga xe lửa Saigon, gần chợ Bến Thành. Ở đó cũng có nhiều đứa bé vô gia cư, ăn xin như nó, trú ngụ vào ban đêm. Chúng nó sống hoà thuận, không hề đánh nhau hay giành giật đồ của nhau. Chúng nó thương nhau, nương tựa nhau để sống.

Một hôm có một em báo tin:” Ê tụi bây ơi, trưa mai ở Chùa có cho ăn cơm chay miễn phí!” Chúng nó nhao nhao lên:”Chùa nào mà chơi ngon vậy ?” “Chùa Già Lam !”

Trưa hôm sau, chúng nó tụ tập đông đủ ở sân chùa chờ ăn cơm. Chúng nó được những người làm thiện nguyện, dẫn vô ngồi bàn và cho ăn uống no bụng. Ăn xong, chúng nó tự động biến đi trên khắp ngõ đường của thành phố Sài Gòn. Nhưng thằng Tô ở lại, nó giúp rửa chén bát cho chùa. Nó chăm chỉ, cùng với những người làm thiện nguyện ở chùa, rửa hăng lô chén bát. Nó không ngờ, ở một góc nhà ăn, vị thượng tọa trụ trì đang lặng lẽ quan sát thái độ làm việc của thằng bé ăn xin này. Trước khi nó định rời khỏi chùa, thầy trụ trì đến bên nó, mỉm cười hỏi nó :”Em ở đâu đến đây, gia cảnh của em ra sao?” Tô lễ phép thưa với thầy : “Thưa thầy, cha mẹ con chết hết rồi, hàng ngày con đi ăn xin, tối về con ngủ trong những toa xe lửa bỏ trống ở ga Sài Gòn. Ngày nào con xin được năm ba đồng, thì mua được ổ bánh mì để ăn, ngày nào không xin được gì, thì nhịn đói!”

Thầy trụ trì hết sức xúc động khi biết được hoàn cảnh đáng thương của đứa bé ăn xin. Thầy vuốt tóc nó và thân mật nói:”Thầy cho con ở lại trong chùa, con sẽ làm việc trong chùa như các chú tiểu khác nhé !”

Từ đó, nó từ giả xóm nhà “toa xe lửa” và ở hẳn trong chùa Già Lam. Thầy thấy nó dễ thương, lanh lợi lại siêng năng, thầy mến nó và cho nó đi học. Ngoài giờ học, nó tưới nước cho những cây cảnh trước sân chùa. Đặc biệt thầy giao cho nó nhiệm vụ giội một hồi chuông mỗi ngày, lúc 7 giờ tối. Nó sống hiền hoà nên mọi người trong chùa ai cũng thương mến nó. Nó thông minh, lại siêng năng học hành, nên mấy năm sau nó tốt nghiệp Phổ Thông Cơ Sở.

Thầy vui mừng, khen ngợi nó; thầy khuyên nó nên tiếp tục sự học. Thầy bảo nó cứ thi vào Đại Học, biết đâu ơn trên sẽ phù hộ cho nó. Thầy hứa với nó, nếu con đậu vào Đại Học, thầy sẽ cho con một chiếc xe đạp để đi học.

Ơn trên đã đoái thương đến “hoàn cảnh khó nghèo” của một trẻ mồ côi bất hạnh, nên đã phù hộ cho nó đậu vào trường Đại Học Y Dược thành phố. Đối với một học sinh nghèo khó, lại không có quyền thế gì như Tô mà đậu được vào trường Đại Học này, quả thật là một việc lạ lùng hiếm có.

Tô vui mừng báo tin thi đậu cho thầy biết, thầy xúc động ôm nó vào lòng và nói với nó :”Thầy mừng cho con. Ngày mai con đi với thầy đến tiệm bán xe đạp, thầy mua cho con một chiếc để con đi học.” Khi nhận được chiếc xe đạp mới, Tô quá cảm động, vì đây là lần đầu tiên trong đời, chàng nhận được một món quà giá trị như vậy.

Sau 7 năm càn cù học tập trong điều kiện thiếu thốn, Tô đã tốt nghiệp Bác Sĩ với thứ hạng cao. Tô được bổ nhiệm phục vụ ở Phòng Cấp Cứu của Bệnh Viện Đa Khoa Sài Gòn, phía đối diện với chợ Bến Thành. Biết hoàn cảnh của Tô khó khăn, nên bệnh viện cấp cho nó một phòng nhỏ để ở; nhưng nó thích sống ở chùa hơn. Những ngày làm việc, Tô luôn luôn có mặt ở bệnh viện với tinh thần của một lương y. Tô thương mến, hiền hòa với tất cả bệnh nhân. Nó nhớ đến hoàn cảnh của mẹ con nó năm xưa, nên nó tận tình săn sóc cho những bệnh nhân nghèo. Đôi khi nó trả dùm tiền viện phí cho vài bệnh nhân khó khăn.

Một hôm, đang nghỉ trưa, cô y tá trực báo cho Tô biết có một bệnh nhân lớn tuổi mới nhập viện, bệnh tình có vẻ trầm trọng lắm. Bệnh nhân bị sốt cao, lại ho nhiều, thêm tức ngực, khó thở; bà được cho thở oxy và truyền nước biển ngay. Vì bệnh nhân bị ho nhiều nên Tô vội vã dùng ống nghe để kiểm tra phổi của bệnh nhân, xem có gì bất thường không. Khi Tô áp ống nghe lên ngực bệnh nhân, mắt Tô hoa lên, tim chàng đập mạnh. Tô nhận ra ngay đây là cô Xinh, chủ quán bánh canh năm xưa ở hẻm 324 đường Trần Bình trọng. Một vùng trời dĩ vãng ủa về trong tâm trí anh: anh nhớ đến con hẻm nghèo nàn của thời thơ ấu, nhớ đến người mẹ đau yếu, nhớ đến những tô bánh canh tình nghĩa mà cô Xinh đã cho mẹ anh ăn để kéo dài sự sống thêm mấy năm nữa. Giờ đây, ân nhân của mẹ con anh, là bệnh nhân đang nằm trước mặt anh. Với lòng biết ơn vô hạn, Tô bắt tay ngay vào việc định bệnh cho cô Xinh. Cứ hai ngày cô được chụp hình phổi một lần bằng quang tuyến X. Điện tâm đồ được đo mỗi ngày, và liên tục được truyền nước biển có pha trụ sinh. Cô đã được

lấy máu để xét nghiệm v.v. Căn cứ vào hình chụp phổi cho bệnh nhân và một vài thử nghiệm khác, bệnh viện đã xác nhận cô bị sưng phổi, và phổi bên phải của cô có nước ở đáy phổi làm cho cô bị ho nhiều.

Khi đã tìm ra bệnh, thuốc gì tốt nhất, hiệu nghiệm nhất mà Tô được biết, anh đều đem ra dùng để trị bệnh cho bệnh nhân. Vì vậy, sau 10 ngày tích cực điều trị, bệnh nhân không còn sốt nữa, chỉ ho lai rai, nước ở phổi cũng đã biến mất. Sức khỏe của bệnh nhân tốt lên mỗi ngày. Cô đã có thể tự ngồi dậy được, và đi lui, đi tới chậm chậm trong phòng.

Một buổi chiều, khi không còn bệnh nhân cấp cứu nào nữa, Tô đến ngồi cạnh cô Xinh. Cô vui vẻ chào Tô: "Chào Bác Sĩ, nhờ Bác Sĩ tận tâm chữa trị, nay tôi thấy khỏe lắm rồi." Tô nhìn thẳng vào bệnh nhân và run run nói: "Bà có nhận ra tôi là ai không?" Bà Xinh ngơ ngác nhìn Tô rồi trả lời: "Thưa Bác Sĩ, tôi không biết!" Tô cảm động, nắm tay bệnh nhân và nói: "Thưa bà, khi bà mới nhập viện, em đã nhận ra bà là cô Xinh, người bán bánh canh ở hẻm 324 Trần Bình Trọng năm xưa. Thưa bà, em là đứa bé gầy ốm năm nào, mỗi ngày được bà cho mẹ con em một tô bánh canh để sống qua ngày. Nhờ những tô bánh canh của bà cho, mẹ em đã sống thêm được mấy năm nữa."

Bà bệnh nhân sững sốt nhìn chàng và cảm động nói: "Bác Sĩ là thằng bé ốm o năm xưa, sống ở hẻm đường Lý Tự Trọng ư? Tôi tỉnh hay mê đây!" Nó thân mật cầm tay bà Xinh và nói: "Thưa bà, em chính là thằng Tô bé nhỏ, ốm yếu năm xưa, đã được cô Xinh cho hán bánh canh mỗi ngày đó!"

Bây giờ bà bệnh nhân đã biết lý do tại sao ông Bác Sĩ này lại quá tận tụy chữa bệnh cho bà như vậy. Bà vui vẻ nói với Tô: "Tôi cảm ơn Bác Sĩ." Tô nhanh nhẹn trả lời bà: "Em cảm ơn bà mới đúng, vì nhờ những tô bánh canh tình nghĩa của bà, em mới có được ngày hôm nay. Thưa bà, khi bà được xuất viện, bà cho em ân huệ được đưa bà về nhà, và em xin tình nguyện sẽ chăm sóc sức khỏe cho bà suốt đời!"

Cầm tay bà Xinh, Tô tâm tình với bà: "Thưa bà, em tin Ông Trời có mắt, mới sắp đặt cho em có cơ hội được gặp lại bà, là ân nhân của mẹ con em!"

San Diego Tháng 8-2021

Bửu Uyển

Nguồn: Internet

MẮT CỦA TRÁI TIM.

Celine Dion có một bài hát Because You Love Me, lời ca viết rằng: „Nếu em không nhìn thấy, anh sẽ làm mất em, nếu em không thể nói, anh sẽ là tiếng em“. Lời bài hát đã khiến tôi nhớ đến một đôi vợ chồng mù ở trong thôn của bà ngoại...

Đôi vợ chồng mù trong thôn bà ngoại tôi năm nay đã sắp sửa tám mươi tuổi, đã có một đồng con cháu. Nghe bà ngoại kể lại, khi cưới nhau, chồng ngồi xe bò đi đón vợ. Tuy cô dâu chú rể đều không nhìn thấy màu sắc, song chú rể vẫn sai người cuốn dây lụa điều lên xe bò và đầu bò. Đón cô dâu về nhà, chú rể dắt tay vợ rà mò từ nhà trên xuống nhà bếp, rà mò khắp lượt các góc gác trong gia đình.

Việc khó hơn cả là mức nước ở cạnh giếng, lần nào cũng thế, hai người dắt nhau đi, vợ sờ thấy cây gỗ ở cạnh giếng, một tay ôm chặt cây, còn tay kia níu chặt bàn tay chồng. Chồng quỳ trên sàn giếng thả gầu xuống mức, kéo nước lên. Trong thôn có người ra giúp, hai người thường từ chối, họ bảo: “Các anh giúp được chúng tôi một giờ, không giúp được chúng tôi một đời“.

Cứ như thế, hai vợ chồng luôn luôn tay dắt tay nhau gánh nước cho đến khi đưa con đầu lòng có thể gánh nổi một gánh nước. Dân làng cảm thấy lạ lùng, đã có mười mấy trai gái trẻ trong thôn đã từng vì đất trơn, trượt chân ngã xuống giếng, nhưng hai vợ chồng mù chưa bao giờ bị như vậy. Càng lạ lùng hơn là chuyện, mặc dù có đông người đang cùng nhau nói chuyện hi hi hả hả, hai người mù vẫn có thể nhờ vào tiếng hít thở dài dài mà tìm ra nhau.

Bởi không nhìn thấy, dù mưa dù gió, người ta thường trông thấy hình ảnh hai người dắt tay nhau. Dù làm việc gì, họ cũng tay trong tay. Tay trong tay, hình tượng dễ nhiều nhà văn viết đi viết lại ấy, đã xuất hiện suốt nửa thế kỷ ở cái thôn nhỏ bé chẳng ai biết đến này.

Ông chồng là tay thổi kèn trong ban nhạc ở thôn quê, thường đến các đám cưới của người khác thổi những bài: “trăm con chim phượng hoàng”, “niềm vui đầy nhà”... mặc dù đi thổi kèn ở đâu, ông cũng chỉ có một yêu cầu, cho người vợ mù cùng đi.

Để vợ ở nhà một mình, ông không yên tâm thoải kèn. Khi chồng thoải kèn, vợ ngồi bên chồng lắng lẽ nghe, dường như những điệu nhạc vui nhộn này đều là ông thổi cho bà. Trên khuôn mặt người vợ mù thường hay đỏ ửng lên, khiến ai nấy cũng cảm thấy người đàn bà mù đang ngồi lắng lẽ kia xinh đẹp biết chừng nào.

Về sau này, hai vợ chồng đều đã già, không bao giờ đi ra ngoài nữa, chỉ quanh quẩn trồng nhiều hoa trong sân to nhà mình, tất cả đều là những giống hoa tươi rực rỡ, đến kỳ hoa nở, cả sân đỏ rực.

Một lần, ông sơ ý bị ngã què chân. Trong những ngày ông nằm bệnh viện, bà bốn ngày liền không ăn một hột cơm vào bụng, bà bảo, không sờ thấy bàn tay quen thuộc kia, bà chẳng còn lòng dạ nào mà ăn nữa.

Con cái sáng mắt cũng từng hỏi đùa bố mẹ: “Nếu trời giành cho bố mẹ một cơ hội, liệu bố mẹ có định dùng mắt nhìn nhau không?” Bà mẹ mù trả lời:

– Các con nhìn người bằng mắt, bố mẹ nhìn người bằng trái tim, tim sáng hơn mắt, thật hơn mắt.

Ông bố mù thì bảo:

– Dắt tay nhau một đời, có bao nhiêu đường vân trong lòng bàn tay mẹ con đều đã in trong trái tim bố. Bố chưa bao giờ trông thấy một người đẹp nhất, trong trái tim bố thì mẹ con là người đẹp hơn cả.

Cần mắt để làm gì, mắt là thứ tham lam nhất trên trần đời, nhìn cái gì cũng chia ra tốt hay xấu, xinh hay không xinh, nhìn cái gì muốn có cái đó, trên mặt người ta có một cái rỗ cũng có thể để trong tim suốt đời.

Cũng có người nêu ra ví dụ, nếu vợ mù trông thấy mặt chồng bị bóng sẽ có cảm tưởng thế nào. Lại có người đặt giả thiết, nếu chồng nhìn thấy hai tròng mắt vợ lõm hẳn xuống, liệu có hối hận lời mình nói không?

Bởi vì chúng ta có mắt, cho nên khi chúng ta nhìn người, chỉ dựa vào cảm giác của mắt mà quên dùng trái tim. Đúng như người vợ mù đã nói, con mắt của trái tim mới là sáng nhất, thật nhất.

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QUỸ GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Himeji	1.000 yen
Chương Trình Thăng Tiến Hôn Nhân	3.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Tổng kết tháng này	12.000 yen
Tổng kết từ trước tới nay	147.000 yen

QUỸ GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Himeji	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
AC Hà-Văn (Fujisawa)	30.000 yen
Quốc Nam (Isesaki-Gunma)	10.000 yen

QUỸ GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	20.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	10.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	4.000 yen

Chị Oanh (Fujisawa)	5.000 yen
Giới Trẻ Công Giáo Việt Nam vùng Sakuramachi, Shikoku	3.000 yen
Giáo Xứ Nakajimacho, Kochi-Ken	20.000 yen
Quý sơ Việt Nam Dòng Trappist Nasu, Tochigi-Ken	30.000 yen

CHÚC MỪNG

Nhân dịp kỷ niệm 25 năm chịu chức linh mục của
Cha Micae NGUYỄN MINH LẬP SDB,
 Xin hiệp ý tạ ơn Chúa với cha và cầu nguyện xin Chúa
 tiếp tục nâng đỡ, đồng hành và gìn giữ cha luôn bình an,
 hạnh phúc và thánh thiện trong cuộc đời linh mục, để
 qua cuộc sống, lời rao giảng của cha, mọi người cảm
 nhận được sự nhân lành và lòng thương xót của Thiên
 Chúa.

*Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật
 Phụng Vụ Lời Chúa
 Gia đình linh mục, tu sĩ Việt Nam tại Nhật*





KHO HÔN PHỐI

Maria NGÔ THỰC QUYÊN

Sinh ngày: 9/3/1999

Con ông: Giuse Ngô Văn Chiến

Và Bà: Maria Nguyễn Thị Thúy Loan

Hiện trú tại: Kanagawa-ken Isehara-shi Kasakubo 448-20

Muốn kết hôn với:

Phaolô DIỆP THỂ HIỂN

Sinh ngày: 16/10/1994

Con Ông: Phaolô Diệp Trí Hưng

Và Bà: Matta Nguyễn Thị Bích Hằng

Hiện trú tại: Kanagawa-ken Isehara-shi Kasakubo 448-20



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Cụ Ông GIUSE TRẦN VĂN ĐỊNH,**

Là thân sinh của quý anh Quốc, chị Trâm, anh Bình, chị Thương, anh Bằng (Omori, Tokyo) chị Tâm (Sendai) và anh chị Thư-Lâm (Hoa Kỳ), đã được Chúa gọi về với Ngài vào lúc 08g50 ngày 03 tháng 09 năm 2021 tại Omori, Tokyo, Nhật Bản, hưởng thọ 84 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với các anh chị cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Giuse về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

Liên CĐ Đức Mẹ La Vang

Cộng Đoàn Công Giáo Omori

Chương Trình TTHNGĐ Nhật Bản

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

Giáo phận Sapporo:

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudoin ☎ 065-0011
2-2-20 Kita 11 Jo; Higashi-Ku, Sapporo-Shi; Hokkaido
Tel.070-8504.5892; Email: thanhlamofm@yahoo.com

Giáo phận Nigata

Lm Giuse Nguyễn Thành Hy SVD
Catholic Odate Church
1-7-45 Ariura, Odate-Shi, Akita-Ken ☎ 017-0043
Tel: 0186-42-1272; mobile: 080-6658.4866;
Email: hynguyensvd@hotmail.co.jp

Lm Phanxicô Xavie Từ Đăng Phúc SVD
Catholic Honjo Church ☎ 015-0874
100-1 Kyujin-Cho, Yurihonjo-Shi, Akita-Ken Tel.
0184-23.3700; Email: tudangphuc@yahoo.com

Giáo phận Saitama:

Lm Gioankim Nguyễn Quốc Định
Cell: 090-8746.1944; Email: gktanik@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn
Catholic Takasaki Church: ☎ 370-0829
16 Takamatsu-Cho, Takasaki-Shi, Gunma-Ken
Tel: 0273-22.6243; Email : Toan1216@yahoo.co.jp

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận
Catholic Higashimatsuyama Church
2-9-3 Shimmei-Cho, Higashimatsuyama-Shi,
Saitama-Ken 355-0021
Tel. 049-322.1239. Email: asukathuan@yahoo.co.jp

Giáo phận Tokyo:

Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Narashino Church
1385-2 Nagasaku-Cho, Hanamigawa-Ku; Chiba-Shi,
Chiba-Ken ☎ 262-0044
Tel. 043-216.0035; Email: nqdingh@vesta.dti.ne.jp

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiền
Catholic Meguro Church; ☎ 141-0021
4-6-22Kamiosaki Shinagawa-Ku,Tokyo
Tel. 03-5435.8416; Fax.03-3491.6527;
Cell.09016562693;pmnguyenhuuhenjp@gmail.com

Lm Micaer Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary: ☎ 182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645;
Cell.090.1216.1959;Email: mi_nobito@yahoo.co.jp

Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Jesuit Social Center:
Kojimachi 6-5-1 Chiyoda-ku, Tokyo, ☎ 102-0033
Tel: 03-5215-1944/ Fax: 03 5215-1845
Cell:080-4208.2309; Email: josephnhasi@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC
Catholic Gôj Church
2430 Gôj, Ichihara-Shi, Chiba-Ken ☎ 290-0081
Tel.043-621.3830; Cell. 080-5098.6818;
Email: tienssc@hotmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí
Karasans Sudoin
4-5-12 Komaba; Meguro-Ku, Tokyo ☎ 153-0041
Mobile:0904247.3929; Email: caotri77@yahoo.com

Lm GioanBaotixita LÊ PHẠM NGHĨA PHÚ SDB
Machida Salesio
4-6-28 Oyamagaoka,Machida, Tokyo ☎ 194-0215
Cell. 070-8365.3343; email: jblphu@yahoo.com

Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC
Catholic Meguro Church
4-6-22 Kamiosaki; Shinagawa-Ku, Tokyo 141-0021
Tel. 080-5918.4769; Email: dunglactin@gmail.com

Giáo phận Yokohama:

Lm Giuse Đoàn Tận Hiến, SDB
Catholic Hamamatsu Church
2662 Tomitsuka-Cho, Naka-Ku,Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken ☎ 432-8002
Tel. 053-474.3314; Cell.090-6644.2405;
Email: misericordiae2016@gmail.com

Lm Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn
Catholic Atsugi Church: ☎ 243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken
Tel. 046-228.4164; email: phamdson@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Mai Tâm
Catholic Ninomiya Church
88 Ninomiya Machi, Naka-Gun, Ninomiya-Shi,
Kanagawa-Ken ☎ 259-0123
Tel. 0463-71-0300; Fax: 0463-71-2939
Cell.080-4275-5293; Email: jbmaitam@yahoo.com

Lm Phaolô Hà Minh Tú
Catholic Nakahara Church
17-3 Imaiminami-Cho, Nakahara-, Kawasaki-Ku,
Kanagawa-Ken ☎ 211-0064
Tel. 044-722.6060

Giáo phận Nagoya:

Lm Phêrô Trần Đức Diễm SVD
Shingenkai House
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken ☎ 466-0835
Email: ducdiem2001@yahoo.com
Mobile: 080-4849.5408

Lm Gioan Đàm Xuân Lộ
Catholic Kanazawa Church ☎ 920-0962
1-1-54 Hirosaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536 – Cell. 080-3357.1059;
Email: damxlo@yahoo.com

Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD
Catholic Gotanjou Church
27 Futase-Cho, Nakamura-Ku
Nagoya-Shi, Aichi-Ken ☎ 453-0837
Tel. 052-412.3456; Cell. 090-6573-1666;
Email: manhoang@nifty.com

Linh Mục Trần Nam Phong SVD
Catholic Nanzan Church ☎ 466-0835
1 Minamiyama-Cho, Showa-Ku, Nagoya-Shi
Tel.052-831.9131; Mobile: 070-7517.0497;
Email: phongtransvd@gmail.com

Lm Anton Vũ Khánh Tường SVD
Divine Word Seminary ☎ 466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi
Tel: 052-832-2082, Mobile: 090-4262-4345
Email: vktuong@gmail.com

Giáo phận Kyoto:**Lm Antônio Bùi Duy Thủy SDB**

Yokkaichi Salesio Shigan In; ☎ 510-0882
 1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi. Mie-Ken
 Tel. 059-345-5609; Cell: 090-9171-1193;
 Email: takeibuisdb@gmail.com

Giáo phận Osaka:**Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu**

Catholic Kinokawa Church; ☎ 649-6434.
 160-1 Nakamitani, Kinokawa-shi, Wakayama-ken.
 Tel/fax: 0736-60-8712, Cell: 080-1436-7430.

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv

Catholic Nigawa Church; ☎ 663-8006
 4-2-11 Danjo-Cho Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
 Tel. 0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
 Cell. 080-3399.6467; Email: fr_vanbinh@yahoo.co.jp

Lm Giuse Trương Đình Hải

Fujidera Catholic Church
 11-3 Mifune-Cho: Fujidera-Shi, Osaka Fu 583-0021
 Tel. 0729-55.4743; Email: johaisvd@yahoo.com

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF

Catholic Imaichi Church
 1-1-27 Taishibashi, Asahi-ku; Osaka-Shi 535-0001
 Tel. 080- 3132.2612; Email: vannang2612@gmail.com;

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc

Catholic Takarazuka Church; ☎ 665-0011
 1-7-7 Minamiguchi, Takarazuka-Shi, Hyogo-Ken
 Tel. 0797-72.4628; Cell: 090-7108.5632.
 Email: sinhhsac2003@yahoo.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuần

Catholic Suzurandai Church
 1-23-1 Suzurandai Nishi Machi,
 Tel. 080-2459.5381. Email: domthuan@gmail.com

Giáo phận Hiroshima:**Lm GB Phan Đức Định SJ**

Catholic Hosoe Church; ☎ 750-0016
 Hosoe Cho 1-9-15, Shimonoseki Shi, Yamaguchi Ken
 Phone: 0832222294; Mobile: (+81) 07032875715;
 Email: jbdinhSJ@gmail.com

Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi

Catholic Mizushima Church; ☎ 712-8032
 2-17-36 Kitase, Kurashiki-Shi, Okayama-Ken
 Tel. 086-455-5718; Cell: 090-9969-2478
 Email: prhdoi2002@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ

Nagatsuka Residence ☎ 731-0136.
 2-1-36 Nagatsuka Nishi, Asaminami-ku, Hiroshima-shi.
 Tel. 090-3849-7087; Fax 082-875-4505,
 Email: takasinsgjp@yahoo.co.jp

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuần

Catholic Higashi Hiroshima Church
 5-5-1 Takamigaoka, Takaya; Higashi Hiroshima-Shi,
 Hiroshima-Ken ☎ 739-2115
 Tel. 082-439-0520; Cell. 090-4109-9005;
 Email: kojunjohn@yahoo.com.au

Giáo phận Oita:**Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh**

Catholic Oita Church
 3-7-30 Chuo Machi; Oita-Shi, Oita-Ken 870-0035
 Tel. 097-532.2452; Cell: 090-6594-9899;
 Email: maranathapeter@yahoo.com

Giáo phận Kagoshima:**Lm Phaolô Phạm Minh Anh**

Catholic Aira Church; ☎ 899-5421
 2668 Hagashimochida, Aira-Shi, Kagoshima-Ken
 Tel. 099-566.3256; Cell. 090-9560.1705
 Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến

Catholic Mizobe Church
 3616-4 Fumoto, Mizobe-Cho, Kirishima-Shi,
 Kagoshima-Ken, 899-6404
 Tel. 0995-58-2994, cell. 090-6864.8421;
 Email: gabrielquoctien@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm

Catholic Daikuma Church
 21-1 Daikuma Machi, Naze Amami-Shi,
 Kagoshima-Ken ☎ 894-0009
 Tel. 0997-54-3216; Cell. 090-5923.9339;
 Email: nguyentam776@yahoo.com

Giáo phận Naha:**Lm Peter Chanel Phạm Văn Chế**

Catholic Koza Church
 1-4-1 Kamara, Okinawa-Shi ☎ 904-0005
 Tel. 098-937.7064;
 Email: peterchanelche70@yahoo.com

Lm Giuse Bùi Đức Dũng

Catholic Awase Church
 1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, ☎ 904-2164
 Tel. 098-937-3598, Cell. 08039951909;
 Email: josbddung@gmail.com

Lm Gioankim Phan Đình Hoài

Catholic Ishikawa Church
 2539 Ishikawa, Uruma-Shi, Okinawa ☎ 904-1106
 Cell. 080-3966.4430, Email:
joachimhoai@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín

Catholic Nago Church
 2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken ☎ 905-0018
 Tel. 0980-52.2241; hoặc: 090-6864.3244;
 Email: bosco.tudohanhphuc@yahoo.com

Lm Phanxicô Xaviê Nguyễn Đức Tiến

Catholic Asato Church
 3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken ☎ 902-0067
 Tel. 098-863.2021; Mobile: 090-9652.1309;
 Email: ductien76@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh

Catholic Ishigaki Catholic Church; ☎ 907-0022
 67 Azaoukawa, Ishigaki-Shi, Okinawa-Ken
 Tel: 0980-82-2322, Mobile: 080-3963.1979;
 Email: glory200679@yahoo.com

Công tác nước ngoài:**Lm Phanxicô Xaviê Trần Văn Hoài OFMConv**

Sacro Convento di S. Francesco in Assisi
 Piazza San Francesco, 2-06081 Assisi Perugia, Italia;
 Email: fxhoai@yahoo.com

Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss

Japan Catholic Seminary; ☎ 814-0131
 1-1-1 Matsuyama, Jonan-Ku, Fukuoka-Ken
 Email: phamquang9@yahoo.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐOÀN

- 02/10 : 14g00 : Thánh Lễ Hôn Phối tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken (Cha Sắc)
- 03/10 : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Thuần)
10g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanao, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashi Hiroshima, (Cha Quang Thuần)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kikuchi, Kumamoto-Ken (Cha Trinh)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Nhã SJ)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
15g45 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizobe, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Toan SJ)
17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)
- 09/10 : 11g00 : Thánh Lễ Hôn Phối tại nhà thờ Kawaguchi, Saitama-Ken (Cha Nhã SJ)
- 10/10 : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Quốc Thuần)
11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takaoka (Cha Lộ)
11g00 : Thánh Lễ quốc tế online tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Suzuka, Mie-Ken (Cha Thủy SDB)
12g15 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Phong SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hosoe, Yamaguchi-Ken (Cha Định SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanayama-Ken (Cha Sơn)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kure, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuần)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Misasa, Hiroshima-Ken (Cha Thân SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Minami Miyazaki, Miyazaki-Ken (Cha Trinh)
14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Toyama, Toyama-Ken (Cha Lộ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizonoguchi (Cha Tú)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Okayama, Okayama-Ken (Cha Lợi)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusanagi, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kure, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuần)
- 16/10 : 14g00 : Thánh Lễ hôn phối tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
- 17/10 : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Quốc Thuần)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komatsu, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Suzuka, Mie-Ken (Cha Thủy SDB)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kashima, Saga-Ken (Cha Trinh)

- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Tận Hiến)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi, Gifu-Ken (Cha Tường SVD)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Trí)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yao, Osaka (Cha Hải)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tsuruga, Fukui-Ken (Cha Lộ)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuần)
- 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Osaka (Cha Sắc)
- 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tú)
- 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Oyama, Tochigi-Ken (Cha Nhã SJ)
- 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)

23/10 : 11g00 : Thánh lễ hôn phối tại nhà thờ Ignatio (Cha Nhã SJ)

24/10 : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Quốc Thuần)

- 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sabae, Fukui-Ken (Cha Lộ)
- 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Hamamatsu (Cha Tận Hiến)
- 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Hiroshima (Cha Thân)
- 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komaki, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
- 12g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuần)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hofu, Yamaguchi-Ken (Cha Định SJ)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tetori, Kumamoto-Ken (Cha Trình)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Cha Phong SVD)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
- 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
- 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukui, Fukui-Ken (Cha Lộ)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Toàn SJ)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuần)
- 15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
- 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)

31/10 : 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Usa, Oita-Ken (Cha Trình)

- 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
- 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuchiyama, Kyoto (Cha Lộ)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Nhã SJ)

06/11 : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken (Cha Sắc)

07/11 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Thuần)

- 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Điem SVD)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashi Hiroshima, (Cha Quang Thuần)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
- 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Akune, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Binh OFM Conv.)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Tokyo (Cha Toàn SJ, Cha Nhã SJ)
- 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
- 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tú)
- 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)

Lịch Phụng Vụ Tháng 10 năm 2021

CHỦA NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
31 31 THƯỜNG NIÊN Wolfgang Regensburg Đnl 6:2-6/Dt 7:23-28/ Mc 12:28b-34	Sự chết đến như kẻ trộm, nếu nó gặp người ngủ mê thì giết chết, lấy hết của cải và quăng xuống Hố ngục. Nhưng nếu nó gặp người tỉnh thức, nó sẽ chào hỏi hiền hòa như Thiên thần đem tin mà nói: "Hỡi bạn! Chúa đợi bạn đến dự tiệc vui, bạn hãy đi, tôi xin dẫn bạn đến nước phúc vinh mà bạn hằng mong chờ". <i>Thánh Tô-ma Vi-la</i>				 1 Terêxa HĐ Giêsu Bar 1:15-22/ Lc 10:13-16	 2 Thiên Thần bản mệnh Bar 4:5-12, 27-29 / Mt 18:1-5, 10
 3 27 THƯỜNG NIÊN Theodora Guérin St 2:18-24/Dt 2:9-11/ Mc 10:2-16 hay 10:2-12	 4 Phanxicô Assisi Giôna 1:1-2:2, 11/ Lc 10:25-37	 5 Faustina, Tn Giôna 3:1-10/ Lc 10:38-42	 6 Brunô, Maria Rosa Durocher Giôna 4:1-11/ Lc 11:1-4	 7 Đức Mẹ Mân Côi Mal 3:13-20b/ Lc 11:5-13	8 Gioan Leonardi, Lm Ge 1:13-15; 2:1-2/ Lc 11:15-26	 9 Denis và các bạn Ge 4:12-21/ Lc 11:27-28
 10 28 THƯỜNG NIÊN Phanxicô Borgia Kn 7:7-11/Dt 4:12-13/Mc 10:17-30 hay 10:17-27	 11 Gioan XXIII Rm 1:1-7/ Lc 11:29-32	 12 Seraphin Montegranaro Rm 1:16-25/ Lc 11:37-41	 13 Margaret Alacoque Rm 2:1-11/ Lc 11:42-46	 14 Callistô I, Gh Rm 3:21-30/ Lc 11:47-54	 15 Têrêxa Ávila, Tn Rm 4:1-8/ Lc 12:1-7	 16 Hedwig, Margarita Maria Alacoque Rm 4:13, 16-18/ Lc 12:8-12
 17 29 THƯỜNG NIÊN Inhaxiô Antiokia Is 53:10-11/Dt 4:14-16 / Mc 10:35-45 hay 10:42-45	 18 Th Luca 2 Tm 4:10-17b/ Lc 10:1-9	 19 Isaac Jogues Rm 5:12, 15b, 17-19, 20b-21/ Lc 12:35-38	 20 Phaolô Thánh Giá Rm 6:12-18/ Lc 12:39-48	 21 Ilarion Rm 6:19-23/ Lc 12:49-53	 22 Gioan Phaolô II, Gh Rm 7:18-25a/ Lc 12:54-59	 23 Gioan Capistranô Rm 8:1-11/ Lc 13:1-9
 24 30 THƯỜNG NIÊN Anthony Mary Claret Gr 31:7-9/Dt 5:1-6/ Mc 10:46-52	 25 Cp Antôniô Galvao Rm 8:12-17/ Lc 13:10-17	 26 Cp Cont rdo Ferrini Rm 8:18-25/ Lc 13:18-21	 27 Bartôlômêô Vicenza Rm 8:26-30/ Lc 13:22-30	 28 Simon và Thadêô Eph 2:19-22/ Lc 6:12-16	 29 Narcissus Giêrusalem Rm 9:1-5/ Lc 14:1-6	 30 Anphong Rodriguez Rm 11:1-2a, 11-12, 25-29/ Lc 14:1, 7-11



Thánh Gio-an ĐOÀN VIỆT ĐẠT

(1765-1798) Linh Mục (Xử Trảm)

Tử đạo này 28 tháng 10 (x. Tr 86)

“Chịu nạn và chịu chết vì Đạo là phúc trọng hơn cả,
nước An-nam ta chưa được mấy người”

Thánh Gio-an Đạt sinh năm 1765, tại xứ Đồng Chuối, huyện Bình Lục, tỉnh Thanh Hóa. Ngài mồ côi cha từ bé và muốn dâng mình cho Chúa. Năm 18 tuổi, Ngài vào chủng viện. Tháng 2 năm 1798, Ngài chịu chức Linh Mục, lúc 33 tuổi và được sai đi coi xứ Hào Nho. Khi coi xứ Hào Nho, Cha hết lòng thương và coi sóc con chiên, nên giáo dân mến ngài lắm.

Ngày 14 tháng 7 năm 1798, khi vừa làm lễ mồ xong thì bị bắt. Ngài tự nộp mình, vì ngài nói: “Cha có lánh được thì cũng hại cho cả làng”.

Cha bị giải vào trong Thanh Hóa. Quan thấy cha cứng cỏi, từ chối không chịu bước qua Thập Giá, thì truyền cầm gông và lôi ngài bước qua Ảnh Thánh. Nhưng ngài sắp mình xuống cùng thờ lạy Ảnh Thánh, lính không thể kéo ngài đi được.

Ngày 28/10/1798, Cha bị xử trảm tại pháp trường Chợ Rạ, khi chưa tròn một năm Linh Mục, với 33 tuổi đời.

Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đóng góp ý kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho các tháng tới :

Tháng 11: Cầu nguyện cho các Linh Hồn nơi luyện tội

Tháng 12: Mùa Vọng, Giáng Sinh,

Cầu nguyện cho nền văn minh sự sống

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang web của Giáo Đoàn.

Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua:

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến ;

Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenhuuhtienjp@gmail.com

